

101 TRUYỆN THIỀN

101 ZEN STORIES transcribed by
NYOGEN SENZAKI and PAUL REPS

Tâm Minh NGÔ TĂNG GIAO
chuyển ngữ

*** DIỆU PHƯƠNG xuất bản 2004 ***

MỤC LỤC

- * Lời Nói Đầu.
- 1. *Một Tách Trà* (A Cup Of Tea)
- 2. *Tìm Thấy Kim Cương Trên Đường Bùn*
(Finding A Diamond On A Muddy Road)
- 3. *Vậy Sao?* (Is That So?)
- 4. *Tuân Lời* (Obedience)
- 5. *Nếu Anh Yêu, Hãy Yêu Công Khai*
(If You Love, Love Openly)
- 6. *Không Có Tâm Từ* (No Loving-Kindness)
- 7. *Thông Báo* (Announcement)
- 8. *Những Con Sóng Lớn* (Great Waves)
- 9. *Mặt Trăng Không Thể Bị Ăn Cắp*

- (The Moon Cannot Be Stolen)
10. *Bài Thơ Cuối Cùng Của Hoshin*
(The Last Poem Of Hoshin)
11. *Câu Truyện Nàng Shunkai*
(The Story Of Shunkai)
12. *Ông Tàu Sung Sướng* (Happy Chinaman)
13. *Một Ông Phật* (A Buddha)
14. *Đường Bùn Lầy* (Muddy Road)
15. *Shoun Và Mẹ* (Shoun And His Mother)
16. *Không Xa Cõi Phật*
(Not Far From Buddhahood)
17. *Hà Tiện Lời Dạy* (Stingy In Teaching)
18. *Một Ngụ Ngôn* (A Parable)
19. *Đệ Nhất Đệ* (The First Principle)
20. *Lời Khuyên Của Một Bà Mẹ*
(A Mother's Advice)
21. *Âm Thanh Của Một Bàn Tay*
(The Sound Of One Hand)
22. *Tim Ta Cháy Như Lửa*
(My Heart Burns Like Fire)
23. *Sự Ra Đi Của Eshun* (Eshun's Departure)
24. *Tụng Kinh* (Reciting Sutras)
25. *Ba Ngày Nữa* (Three Days More)
26. *Đổi Thoại Dành Chỗ Trú Ngủ*
(Trading Dialogue For Lodging)
27. *Giọng Nói Của Hạnh Phúc*
(The Voice Of Happiness)
28. *Hãy Mở Kho Châu Báu Của Riêng Ông*
(Open Your Own Treasure House)

29. *Không Nước, Không Trăng*
(No Water, No Moon)
30. *Danh Thiếp* (Calling Card)
31. *Mọi Thứ Đều Hạng Nhất*
(Everything Is Best)
32. *Chút Thời Gian Bao Ngọc Báu*
(Inch Time Foot Gem)
33. *Bàn Tay Của Mokusen* (Mokusen's Hand)
34. *Một Nụ Cười Trong Cuộc Đời Của Ông*
(A Smile In His Life Time)
35. *Thiền Từng Phút* (Every-Minute Zen)
36. *Mưa Hoa* (Flower Shower)
37. *Xuất Bản Kinh* (Publishing The Sutras)
38. *Công Trình Của Gisho* (Gisho's Work)
39. *Ngủ Lúc Ban Ngày*
(Sleeping In The Daytime)
40. *Trong Cõi Mộng* (In Dreamland)
41. *Thiền Của Joshu* (Joshu's Zen)
42. *Câu Trả Lời Của Người Chết*
(The Dead Man's Answer)
43. *Thiền Trong Cuộc Đời Một Người Hành Khất*
(Zen In A Beggar's Life)
44. *Kẻ Trộm Trở Thành Đệ Tử*
(The Thief Who Became A Disciple)
45. *Đúng Và Sai* (Right And Wrong)
46. *Cỏ Và Cây Sẽ Giác Ngộ Như Thế Nào?*
(How Grass And Trees Become Enlightened)
47. *Nghệ Sĩ Keo Bẩn* (The Stingy Artist)
48. *Sự Cân Đối Chính Xác*

- (Accurate Proportion)
49. *Ông Phật Mũi Đen* (Blach-Nosed Buddha)
50. *Sự Giác Ngộ Minh Bạch Của Ryonen*
(Ryonen's Clear Realization)
51. *Bột Đậu Nành Chua* (Sour Miso)
52. *Ánh Sáng Của Con Có Thể Tắt*
(Your Light May Go Out)
53. *Người Cho Nên Cảm Ơn*
(The Giver Should Be Thankful)
54. *Di Ngôn Và Chúc Thư Cuối Cùng*
(The Last Will And Testament)
55. *Trà Sư Và Kẻ Âm Sát*
(The Tea-Master And The Assassin)
56. *Chánh Đạo* (The True Path)
57. *Cửa Thiên Đường* (The Gates Of Paradise)
58. *Bắt Giữ Ông Phật Đá*
(Arresting The Stone Buddha)
59. *Những Chiến Sĩ Nhân Đạo*
(Soldiers Of Humanity)
60. *Con Đường Hầm* (The Tunnel)
61. *Gudo Và Hoàng Đế*
(Gudo And The Emperor)
62. *Trong Tay Định Mệnh*
(In The Hands Of Destiny)
63. *Sát Sinh* (Killing)
64. *Mồ Hôi Kasan* (Kasan Sweat)
65. *Chế Ngự Con Ma*
(The Subjugation Of A Ghost)
66. *Những Người Con Của Đức Hoàng Đế*

- (Children Of His Majesty)
67. *Con Đang Làm Gì Vậy! Thầy Đang Nói Gì Vậy!*
(What are you doing! What are you saying!)
68. *Một Nốt Nhạc Thiền* (A Note Of Zen)
69. *Ăn Lời Khiển Trách* (Eating The Blame)
70. *Vật Quý Báu Nhất Trên Thế Gian*
(The Most Valuable Thing In The World)
71. *Học Im Lặng* (Learning To Be Silent)
72. *Lãnh Chúa Đần độn* (The Blockhead Lord)
73. *Mười Người Kế Vị* (Ten Successors)
74. *Sự Cải Hóa Thực Sự* (True Reformation)
75. *Con Giận Dữ* (Temper)
76. *Tâm Đá* (The Stone Mind)
77. *Không Dính Bụi* (No Attachment To Dust)
78. *Sự Phát Đạt Thực Sự* (Real Prosperity)
79. *Lư Để Đốt Hương* (Incense Burner)
80. *Phép lạ Thực Sự* (The Real Miracle)
81. *Hãy Ngủ Đi* (Just Go To Sleep)
82. *Không Có Gì Hiện Hữu* (Nothing Exists)
83. *Không Làm, Không Ăn*
(No Work, No Food)
84. *Bạn Thật Sự* (True Friends)
85. *Thời Phải Chết* (Time To Die)
86. *Ông Phật Sống Và Người Thợ Đóng Thùng*
(The Living Buddha And The Tubmaker)
87. *Ba Hạng Đệ Tử* (Three Kinds Of Disciples)
88. *Làm Sao Viết Một Bài Thơ Chữ Hán*
(How To Write A Chinese Poem)
89. *Đối Thoại Thiền* (Zen Dialogue)

90. *Cái Gõ Cuối Cùng* (The Last Rap)
91. *Mùi Của Lưỡi Kiếm Banzo*
(The Taste Of Banzo's Sword)
92. *Thiền Thanh Cờ Lửa* (Fire-Poker Zen)
93. *Thiền Của Người Kể Chuyện*
(Storyteller's Zen)
94. *Đạo Chơi Nửa Đêm*
(Midnight's Excursion)
95. *Một Bức Thư Cho Người Hấp Hối*
(A Letter To A Dying Man)
96. *Một Giọt Nước* (A Drop Of Water)
97. *Dạy Điều Tối Thượng*
(Teaching The Ultimate)
98. *Không Vướng Mắc* (Non-Attachment)
99. *Dấm Của Tosui* (Tosui's Vinegar)
100. *Thiền Viện Yên Lặng* (The Silent Temple)
101. *Thiền Của Phật* (Buddha's Zen)

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn "101 Zen Stories" ("101 Truyện Thiền") đã được ấn hành lần đầu vào năm 1939 bởi Rider and Company, Luân Đôn, và David McKay Company, Philadelphia. Những truyện và những giai thoại về Thiền này đề cập tới những kinh nghiệm thực chứng

của các vị Thiền sư người Trung Hoa và Nhật Bản trải qua một thời gian dài hơn năm thế kỷ.

Tài liệu được chuyển sang tiếng Anh bắt nguồn từ một cuốn sách có tên gọi là Shaseki-shu (Collection of Stone and Sand: Thạch Sa Tập hay Góp Nhật Cát Đá), viết vào cuối thế kỷ thứ 13 bởi một vị Thiền sư Nhật Bản có tên là Muju (the "non-dweller": Vô Trú) và gom góp từ những giai thoại khác của các vị Thiền sư, Thiền tăng, đồ đệ dòng Thiền xuất hiện rải rác trong nhiều cuốn sách khác nhau đã được ấn hành tại Nhật Bản vào khoảng thế kỷ 20.

Nội dung các truyện nói trên được chuyển ngữ sang tiếng Việt dựa theo phần đầu tiên trong tuyển tập "ZEN FLESH, ZEN BONES" (A Collection of Zen and Pre-Zen Writings), ấn bản của nhà xuất bản Shambhala, Boston & London, năm 1994. Phần đầu tiên có tiêu đề là "101 ZEN STORIES" do Nyogen Senzaki và Paul Reps kể bằng tiếng Anh.

Bản chuyển ngữ sang tiếng Việt có chủ đích gần như theo sát với nguyên bản tiếng Anh, kể cả cách hành văn, cấu trúc câu cú, chứ người dịch không nhằm đưa ra một văn thể bóng bẩy nào khác.

Mong rằng các câu truyện và những giai thoại thơm ngát hương Thiền trong cuốn "101 ZEN STORIES" này sẽ chuyên chở được một triết lý cao siêu và thâm thúy nào đó khiến cho người đọc và người nghe phải tĩnh tâm để mà suy nghĩ rồi tự thức

tỉnh mà tìm theo một con đường tốt đẹp hơn trong cuộc sống của mình.

DIỆU PHƯƠNG
(Mùa Phật Đản năm 2004)

* 1 *

MỘT TÁCH TRÀ

Nan-In, một thiền sư Nhật Bản vào thời Minh - Trị (1868 - 1912), tiếp một ông giáo sư đại học đến tìm hiểu về Thiên.

Nan-In mời dùng trà. Ông đã rót đầy vào tách của khách và vẫn tiếp tục rót thêm.

Ông giáo sư nhìn nước tràn cho đến khi tự mình không nhận được thêm nữa. "Tách đã đầy tràn rồi. Không thêm vào được nữa đâu!"

"Giống như cái tách này" Nan-In nói, "ông mang đầy ý kiến và suy đoán riêng của ông. Làm sao tôi có thể chỉ cho ông về Thiên trừ phi ông cạn cái tách của ông trước đã?"

* 2 *

TÌM THẤY KIM CƯƠNG TRÊN ĐƯỜNG BÙN

Gudo là thầy của hoàng đế vào thời đó. Tuy thế, ngài vẫn thường hay du hành một mình như là một khất sĩ lang thang. Một lần khi ngài trên đường đi tới Edo, trung tâm văn hóa và chính trị của một địa phương quan trọng, ngài đến gần một làng nhỏ có tên là Takenaka. Trời đã chiều tối và một cơn mưa đang rơi nặng hạt. Gudo ướt sũng. Đôi dép rơm của ngài giã ra từng mảnh. Tại một căn nhà nông trại gần làng ngài nhận thấy có khoảng bốn hay năm đôi dép trong cửa sổ và định hỏi mua một đôi khô ráo.

Người đàn bà biểu dép cho ngài, thấy ngài bị thấm ướt quá, mời ngài ở lại qua đêm trong nhà bà. Gudo nhận lời và cảm ơn bà ta. Ngài vào và tụng một thời kinh trước bàn thờ của gia đình. Sau đó ngài được giới thiệu với mẹ và các con của bà chủ nhà. Nhận thấy cả nhà đều buồn bã, Gudo hỏi xem có điều gì xảy ra không.

"Chồng con là một kẻ cờ bạc và say sưa", bà chủ nhà thưa với ngài. "Khi anh ấy mà được bạc thì anh ấy uống rượu rồi trở nên thô lỗ. Khi anh ấy thua thì lại vay mượn tiền người khác. Đôi khi say sưa quá mức thì anh ấy lại chẳng về nhà gì cả. Con phải làm sao đây?"

"Ta sẽ giúp anh ấy cho," Gudo nói. "Đây có ít tiền. Hãy đi mua cho ta một hũ rượu tốt và ít đồ gì ngon để ăn. Rồi bà có thể vào nghỉ ngơi đi. Ta sẽ thiên định trước bàn thờ."

Khi anh chủ nhà trở về vào khoảng nửa đêm, say mèm, anh ta tru tréo lên: "Này, mụ vợ ơi, ta đã về đây. Mụ có gì cho ta ăn không?"

"Ta có đồ ăn cho anh đây" Gudo nói. "Ta bất ngờ bị mắc mưa và bà vợ anh tử tế cho ta tạm trú tại đây qua đêm. Để đáp lại ta có mua một ít rượu và cá, như vậy anh có thể dùng được đây."

Anh chồng hài lòng. Anh ta uống rượu ngay rồi nằm lãn xuống trên sàn nhà. Gudo ngồi thiền bên cạnh anh ta.

Vào buổi sáng khi anh chồng tỉnh dậy anh ta quên hẳn mọi chuyện đêm qua. "Ông là ai? Ông ở đâu đến đây?" anh hỏi Gudo, khi ngài vẫn còn đang thiền định.

"Ta là Gudo ở Đông Kinh và ta đang trên đường đi đến Edo," vị thiền sư trả lời.

Anh chồng quá xấu hổ. Anh rối rít xin lỗi vị thầy của hoàng đế của mình.

Gudo mỉm cười. "Mọi vật trên cõi đời này đều vô thường," ngài giảng dạy. "Cuộc đời rất ngắn ngủi. Nếu anh cứ tiếp tục đánh bạc và uống rượu thì anh chẳng còn lại thì giờ đâu mà hoàn thành được việc gì khác, và anh sẽ làm khổ cho cả gia đình của anh nữa."

Anh chồng chợt tỉnh ngộ như ra khỏi cơn mê. "Ngài nói đúng," anh ta lên tiếng. "Làm sao con có thể đền ơn cho ngài về lời dạy tuyệt vời này! Hay là để con tiễn chân ngài và mang hành lý hầu ngài một quãng đường."

"Nếu anh muốn," Gudo đồng ý.

Cả hai người lên đường. Sau khi đi được chừng ba dặm đường Gudo bảo anh ta quay về. "Chỉ xin được thêm năm dặm nữa thôi," anh năn nỉ Gudo. Họ tiếp tục đi tới.

"Anh có thể trở lại bây giờ," Gudo đề nghị.

"Sau khi thêm mười dặm nữa," anh ta đáp lại.

"Bây giờ hãy quay trở về đi," Gudo nói, sau khi đã đi qua hết mười dặm.

"Con sẽ theo ngài suốt quãng đời còn lại của con," anh ta tuyên bố.

Những thiền sư hiện đại ở Nhật Bản đều xuất phát từ dòng của một vị thầy nổi danh, ngài là người kế thừa của Gudo. Tên của ngài là Mu-nan, người không bao giờ quay trở lại.

* 3 *

VẬY SAO?

Thiền sư Hakuin được mọi người chung quanh ca tụng là một người sống cuộc đời trong sạch.

Một cô gái Nhật Bản xinh đẹp, mà bố mẹ có một cửa hàng thực phẩm, sống gần ngài. Bỗng nhiên, thật chẳng ai ngờ, bố mẹ cô khám phá ra rằng cô đang có thai.

Điều này làm bố mẹ cô tức giận. Cô không chịu thú nhận ai là người làm chuyện đó, nhưng sau bao phen bị vặn hỏi cuối cùng cô chỉ tên người đó là Hakuin.

Cha mẹ cô giận dữ vô cùng, đến kiếm ông thiền sư. "Vậy sao?" ngài chỉ nói có vậy thôi.

Sau khi đưa trẻ sinh ra, người ta mang nó tới cho Hakuin. Vào lúc này ngài đã mất hết cả danh tiếng rồi, nhưng điều đó không làm ngài bực bội, ngài chăm sóc đứa trẻ rất là chu đáo. Ngài xin sữa của những người lối xóm và các thứ khác mà đứa trẻ cần đến.

Một năm sau cô gái làm mẹ kia không chịu đựng được điều đó thêm nữa. Cô bèn thú thật với bố mẹ cô rằng người cha thật sự của đứa con là một anh trẻ tuổi làm việc trong chợ cá.

Mẹ và bố cô gái vội vàng tìm đến Hakuin xin ngài tha thứ, sau khi xin lỗi hết lời, rồi xin nhận lại đứa trẻ.

Hakuin ưng thuận. Khi trao đứa trẻ lại ngài chỉ nói: "Vậy sao?"

* 4 *

TUÂN LỜI

Những buổi thuyết pháp của thiền sư Bankei không những chỉ có các thiền sinh mà còn có thêm người thuộc các đẳng cấp và tông phái khác tham dự. Ngài không bao giờ viện dẫn kinh điển cũng chẳng hăng say thuyết giảng về những điều nặng phần học thuật. Thay vào đó, lời ngài nói đi thẳng từ tâm ngài tới tâm các người nghe ngài.

Số thính giả đông đúc của ngài làm cho một tu sĩ của môn phái Nichiren tức giận bởi vì các môn đồ của ông ta cũng bỏ đi nghe Thiên. Ông tu sĩ môn phái Nichiren tự đắc kia tìm đến thiên đường, định tranh luận với Bankei.

"Này, ông thầy dạy Thiên!" ông ta kêu lớn tiếng. "Đợi một chút đi. Bất cứ ai kính phục ông đều nghe theo lời ông nói cả, nhưng một người như ta đây không hề kính phục ông đâu. Ông có thể làm cho ta tuân lời ông được không?"

"Hãy đến gần tôi đây và tôi sẽ chỉ cho" Bankei nói.

Vội vẻ tự hào, ông tu sĩ chen lấn đường qua đám đông bước đến phía thiên sư.

Bankei mỉm cười. "Ông hãy sang bên phía trái tôi."

Ông tu sĩ tuân theo.

"Không," Bankei nói, "chúng mình có thể nói chuyện thoải mái hơn nếu ông ở phía bên phải. Hãy bước qua đây."

Ông tu sĩ kiêu hãnh bước sang bên phải.

"Ông thấy đấy" Bankei nói, "ông đang tuân theo lời tôi và tôi nghĩ rằng ông là một người rất hoà nhã. Bây giờ hãy ngồi xuống và lắng nghe nhé."

* 5 *

NẾU ANH YÊU,
HÃY YÊU CÔNG KHAI

Hai mươi tăng sinh và một ni sinh, cô được đặt tên là Eshun, đang tu tập thiền định với một vị thiền sư nọ.

Eshun rất xinh đẹp mặc dù đầu cô đã cạo và quần áo của cô thì đơn sơ. Một vài tăng sinh thầm yêu cô. Một tăng sinh trong nhóm đó viết cho cô một lá thư tình, ước mong được gặp gỡ riêng tư.

Eshun không trả lời. Ngày hôm sau thầy giảng bài cho cả nhóm, và khi bài giảng chấm dứt, Eshun đứng dậy. Nhắm về người đã viết thư cho cô, cô nói: "Nếu anh thực sự yêu tôi quá nhiều, thì hãy đến đây và ôm tôi bây giờ đi."

* 6 *

KHÔNG CÓ TÂM TỪ

Có một bà lão ở Trung Hoa đã cung dưỡng cho một ông sư hơn hai mươi năm. Bà đã cất một thảo am nhỏ cho ông và cung cấp lương thực cho ông khi ông thiền định. Cuối cùng bà muốn thử biết xem ông đã đạt được tiến bộ đến đâu trong suốt thời gian này.

Muốn khám phá ra điều đó bà tìm một cô gái nhiều dục vọng nhờ giúp đỡ. "Hãy đến và ôm ông

ấy," bà bảo cô, "và rồi hỏi ông một cách bất ngờ:
'Làm gì nữa bây giờ đây?'"

Cô gái đến thăm ông sư và chẳng cần làm bộ làm tịch gì cả cô vuốt ve ông ta, rồi hỏi ông xem ông sẽ làm gì tiếp về chuyện này.

"Một cây cổ thụ mọc trên một tảng đá lạnh vào mùa đông," ông sư trả lời một cách hơi thi vị.
"Không đâu còn chút ấm áp nào."

Cô gái quay về và thuật lại những gì sư đã nói.

"Nghĩ xem ta đã nuôi cái ông này cả hai mươi năm trời!" Bà già kêu lên giận dữ, "Ông ấy đã không thềm đệm xĩa đến nhu cầu của cô, đã không có ý muốn giải thích cho cái tình cảnh của cô. Ông ấy không cần phải đáp ứng sự tham dục, nhưng ít nhất ông ấy cũng phải tỏ lộ ra một chút tâm từ chứ."

Bà già lập tức đi ngay tới thảo am của ông sư và đốt rụi nó luôn

* 7 *

THÔNG BÁO

Tanzan viết sáu mươi tám bưu thiếp vào ngày cuối cùng của đời ông, và sai một người hầu cận gửi bưu thiếp đi. Xong rồi ông từ giã cõi đời.

Những tám thiếp viết:

Ta sắp rời khỏi cõi trần gian này.

Đây là lời thông báo cuối cùng của ta.

Tanzan.

Tháng 7 ngày 27, 1892

* 8 *

NHỮNG CON SÓNG LỚN

Vào những ngày đầu của thời Minh Trị có một tay đô vật nổi tiếng tên là O-nami, Sóng Lớn.

O-nami khoẻ vô cùng và biết nghệ thuật đô vật. Trong những lần đấu riêng tư chàng còn hạ ngay cả thầy của chàng nữa, nhưng trước công chúng thì chàng lại nhút nhát đến nỗi những học trò riêng của chàng cũng quật ngã được chàng.

O-nami thấy chàng cần phải tìm đến một thiên sư nhờ giúp đỡ. Hakuju, một ông thầy du hành lang thang, đang dừng chân ở một ngôi chùa nhỏ gần đó, cho nên O-nami tìm đến gặp ông và trình bày cho ông rõ về cái trở ngại của chàng.

"Sóng Lớn là tên của anh," ông thầy khuyên nhủ, "vậy thì hãy ở lại trong chùa này tới nay. Hãy tưởng tượng rằng anh là những cuộn sóng lớn đó. Anh không còn là một tay đô vật bị hãi sợ nữa. Anh là những đợt sóng hùng vĩ này cuốn phăng đi tất cả mọi thứ ở trước sóng, nuốt đi tất cả mọi thứ trên con đường sóng cuốn. Hãy làm như vậy và anh sẽ là tay đô vật vĩ đại nhất trong nước".

Ông thầy lui vào. O-nami ngồi thiền định cố tưởng tượng chính mình là những cuộn sóng. Chàng nghĩ ngợi đến nhiều thứ khác nhau quá. Rồi dần dần chàng chuyển càng ngày càng nhiều hơn nữa qua cái cảm giác của những cuộn sóng. Đêm càng về khuya thì những cuộn sóng càng lúc càng lớn thêm

lên. Sóng cuốn phăng đi những bông hoa trong các bình. Ngay cả ông Phật trên bàn thờ cũng bị ngập chìm. Trước khi trời sáng thì ngôi chùa chẳng còn là gì nữa mà chỉ còn là sóng dâng lên rồi lại rút đi trong một đại dương bao la.

Vào buổi sáng ông thầy thấy O-nami đang thiền định, một nụ cười thoáng nhẹ trên khuôn mặt chàng. Thầy vỗ vào vai tay đờ vật. "Giờ đây không còn gì có thể quấy nhiễu anh nữa," ông nói. "Anh là những cuộn sóng đó. Anh sẽ cuốn phăng đi mọi vật trước anh."

Cùng ngày hôm ấy O-nami tham gia vào các cuộc thi đấu vật và chiến thắng. Sau đó, không còn ai ở Nhật Bản có thể đánh bại được chàng nữa.

* 9 *

MẶT TRĂNG KHÔNG THỂ BỊ ĂN CẤP

Ryokan, một thiền sư, sống cuộc đời đơn giản nhất trong một thảo am nhỏ bé ở dưới chân một ngọn núi. Một đêm có một tên trộm đến viếng thảo am nhưng chỉ thấy rằng chẳng có gì trong đó để lấy trộm cả.

Ryokan trở về và bắt gặp hắn. "Có lẽ anh phải đi khá xa để đến thăm ta," ngài nói với kẻ rình mò, "và anh chẳng nên quay về với tay không. Hãy lấy bộ quần áo của ta mà làm quà."

Tên trộm chung hửng. Hắn lấy bộ quần áo và chuồn đi ngay.

Ryokan ngồi trên truồng, ngắm mặt trăng. "Anh bạn đáng thương," ngài trầm ngâm, "Ta ước gì ta có thể tặng cho anh ấy mặt trăng đẹp đẽ này."

* 10 *

BÀI THƠ CUỐI CÙNG CỦA HOSHIN

Thiền sư Hoshin sống ở Trung Hoa nhiều năm. Rồi ngài quay về vùng đông bắc nước Nhật Bản, ở đó ngài dạy các đệ tử của ngài. Khi ngài quá già, ngài kể cho họ một câu chuyện mà ngài đã nghe được ở Trung Hoa. Đây là câu chuyện:

Một năm vào ngày hai mươi lăm tháng chạp, Tokufu, đã rất già, nói với đệ tử của ngài: "Ta không sống nổi được đến sang năm vậy các con hãy chăm sóc ta cho chu đáo trong năm nay."

Các đệ tử nghĩ rằng ngài nói đùa, nhưng vì ngài là vị thầy có tâm lòng cao cả cho nên mỗi người trong nhóm đệ tử thay phiên nhau đãi tiệc ngài trong những ngày kế tiếp của năm sắp tàn.

Vào đêm giao thừa, Tokufu sau chót nói: "Các con đã tử tế với ta. Ta sẽ xa các con vào chiều mai khi tuyết ngừng rơi."

Các đệ tử đều cười, nghĩ rằng ngài đã có tuổi và ăn nói lảm cẩm bởi vì đêm thì quang đặng và không có tuyết. Nhưng vào nửa đêm tuyết bắt đầu rơi, và

đến ngày hôm sau thì họ chẳng thấy ông thầy họ đâu nữa. Họ đi đến thiên đường. Ngài đã qua đời nơi đó.

Hoshin, người kể câu chuyện này, nói với các đệ tử của ngài: "Một thiên sư đoán trước ngày mình viên tịch cũng không phải là một điều cần thiết chi, nhưng nếu vị ấy thực sự muốn làm như vậy, vị ấy có thể làm được."

"Thầy có làm được không ạ?" một đệ tử hỏi.

"Được chứ," Hoshin trả lời. "Ta sẽ cho các con biết ta có thể làm được những gì sau bảy ngày nữa tính từ hôm nay."

Chẳng có một đệ tử nào tin ngài hết, và hầu như đa số trong bọn họ cũng đã quên câu chuyện rồi cho đến lần sau khi Hoshin cho gọi họ tụ họp lại.

"Bảy ngày trước đây," ngài nhắc lại, "Ta nói ta sẽ xa lìa các con. Theo lệ thường thì nên viết một bài thơ từ biệt, nhưng ta chẳng phải là thi sĩ cũng không là người viết thư họa. Vậy một người trong các con hãy ghi lại những lời cuối cùng của ta."

Các môn đồ của ngài tưởng ngài nói đùa, nhưng một người trong bọn họ đã sửa soạn để viết.

"Con sẵn sàng chưa?" Hoshin hỏi.

"Thưa thầy rồi ạ" người viết đáp lời.

Rồi Hoshin đọc:

Ta đến từ tánh sáng
Và về với tánh sáng.
Đây là cái gì vậy?

Bài thơ thiếu một dòng nữa để trở thành một bài tứ tuyệt thường làm, vì vậy người đệ tử nói: "Kính thầy, chúng ta thiếu một câu."

Hoshin, với tiếng gầm của một con sư tử chiến thắng, la lớn lên: "Kaa!" rồi ra đi.

* 11 *

CÂU TRUYỆN NÀNG SHUNKAI

Người đẹp Shunkai còn có tên khác là Suzu đã bị ép buộc kết hôn trái với ý nguyện của nàng khi nàng còn quá trẻ. Sau đó, khi cuộc hôn nhân này đã chấm dứt, nàng theo học tại trường đại học, ở đó nàng học môn triết.

Nhìn thấy Shunkai là yêu nàng ngay. Hơn nữa, nàng đi đến đâu, chính nàng cũng lại phải lòng các người khác. Tình yêu đến với nàng ở trường đại học, và cả sau đó nữa, khi môn triết học không làm nàng hài lòng và nàng đến viếng một thiền viện để học về Thiền, các thiền sinh lại thương yêu nàng. Cả cuộc đời của Shunkai đắm chìm trong tình yêu.

Cuối cùng ở Kyoto nàng trở thành một thiền sinh thực sự. Các huynh đệ của nàng ở thiền viện phụ Kennin đều ca ngợi lòng thành thật của nàng. Một người trong số đó tỏ ra có tinh thần tương thân và giúp đỡ nàng thấu triệt được môn Thiền.

Viện trưởng của thiền viện Kennin, Mokurai, Tiếng Sấm Im Lặng, thì nghiêm khắc. Chính ngài tự

giữ giới luật và đòi hỏi mọi tu sĩ của ngài cũng phải giữ như thế. Trong nước Nhật Bản hiện đại khi các tu sĩ này mất đi nhiệt tâm cho Phật giáo thì họ lại có nhiệt tình khi lấy vợ. Mokurai thường phải lấy một cây chổi và xua đuổi phụ nữ đi chỗ khác khi ngài thấy họ trong bất cứ thiền viện nào của ngài, nhưng ngài càng đuổi bao nhiêu bà vợ ra thì hình như lại càng có nhiều bà quay trở lại.

Trong thiền viện đặc biệt này bà vợ của ông tu sĩ trưởng tràng trở nên ghen tuông với lòng sốt sắng và sắc đẹp của Shunkai. Nghe các thiền sinh ca tụng môn Thiền đứng đắn của nàng khiến bà vợ này bực bội và bồn chồn. Sau cùng bà tung ra một tin đồn về Shunkai và người thanh niên, là bạn của nàng. Hậu quả là anh ta bị trục xuất và Shunkai bị chuyển ra khỏi thiền viện.

"Mình có thể phạm lầm lỗi vì tình yêu," Shunkai nghĩ, "nhưng bà vợ của ông tu sĩ cũng không nên được ở lại thiền viện khi bạn của ta bị đối xử một cách bất công như thế."

Shunkai ngay đêm đó với một bình dầu lửa đã phóng hỏa vào ngôi thiền viện cổ xưa có từ năm trăm năm nay và đốt nó cháy rụi hết. Vào buổi sáng nàng bị cảnh sát bắt giữ rồi.

Một ông luật sư trẻ tuổi chú ý đến nàng và cố gắng giúp làm cho án phạt của nàng nhẹ hơn. "Đừng nên giúp tôi," nàng nói với ông ấy. "Tôi có thể quyết định sẽ làm chuyện gì khác để rồi lại bị bỏ tù nữa thôi."

Cuối cùng hình phạt bảy năm tù cũng mãn hạn, và Shunkai được phóng thích khỏi nhà tù, nơi đó ông cai ngục sáu chục tuổi đầu cũng say mê nàng.

Nhưng giờ đây mọi người đều coi nàng như một "con mọt tù." Không ai muốn liên hệ với nàng. Ngay cả các người theo Thiên, những người vốn tin tưởng vào sự giác ngộ giải thoát trong đời này và với tâm thân này, cũng xa lánh nàng. Shunkai khám phá thấy rằng Thiên là một việc và những kẻ theo Thiên lại là một việc hoàn toàn khác biệt. Những thân nhân của nàng cũng tránh xa nàng. Nàng mắc bệnh, nghèo nàn, và yếu đuối.

Nàng gặp một tu sĩ phái Shinshu ông ta dạy nàng danh hiệu Đức Quán Thế Âm, nhờ vậy Shunkai tìm được niềm an ủi và thanh thản trong tâm hồn. Nàng qua đời khi còn rất xinh đẹp và gần ba mươi tuổi đầu.

Nàng đã cố gắng viết lại câu chuyện riêng của nàng để kiếm sống cho chính nàng và một phần câu chuyện thời nàng kể lại cho một người phụ nữ viết. Bởi thế câu chuyện đã tới tai dân chúng Nhật Bản. Những kẻ đã từng tù bỏ Shunkai, những kẻ đã từng vu cáo và ghét bỏ nàng, nay đọc chuyện về đời nàng trong nước mắt hối hận.

ÔNG TÀU SUNG SƯỞNG

Bất cứ ai đi quanh các phố Tàu ở Mỹ cũng đều nhận thấy những pho tượng của một ông mập mạp vác một cái bị bằng vải. Những người buôn bán Trung Hoa gọi ông ta là Ông Tàu Sung Sướng hay Ông Phật Cười.

Ông Hotei này sống ở đời nhà Đường. Ông chẳng có lòng ham muốn tự gọi mình là một thiền sư hoặc thâu nạp nhiều đệ tử quanh ông. Thay vào đó ông đi khắp phố phường với một cái bị lớn trong đó ông đựng các món quà như kẹo, trái cây, hay bánh. Những thứ này ông sẽ mang phân phát cho những đứa trẻ con hay quây quần quanh ông chơi đùa. Ông đã tạo lập một vườn trẻ ngoài đường phố.

Mỗi khi ông gặp một người tôn sùng đạo Thiên ông liền chìa tay của ông ra và nói: "Cho tôi xin một xu." Và nếu có ai đó yêu cầu ông trở về một thiền viện để dạy dỗ người khác, ông lại trả lời là: "Cho tôi xin một xu."

Một lần ông đang làm cái công việc chơi đùa, có một thiền sư khác tình cờ đi ngang và hỏi: "Thế nào là ý nghĩa của Thiên?"

Hotei lập tức buông rơi cái bị của ông xuống đất để trả lời một cách yên lặng.

"Vậy thì," thiền sư kia hỏi, "cái thực dụng của Thiên là gì?"

Tức khắc Ông Tàu Sung Sướng quăng cái bị lên vai ông và tiếp tục con đường của mình.

* 13 *

MỘT ÔNG PHẬT

Sống tại Đông Kinh vào thời đại Minh Trị có hai ông thầy nổi bật với tính tình trái ngược hẳn nhau. Một ông là Unsho, giáo sư ở Shingon, giữ giới luật của Phật một cách nghiêm túc. Ông không bao giờ uống đồ uống có chất rượu, cũng chẳng ăn sau mười một giờ sáng. Ông thầy kia, Tanzan, một giáo sư triết học tại trường đại học hoàng gia, chẳng hề bao giờ giữ giới. Khi ông thấy thích ăn thì ông ăn, và khi ông thấy thích ngủ lúc ban ngày thì ông ngủ.

Một hôm Unsho đến thăm Tanzan, lúc đó ông này đang uống rượu, dù cho lưỡi của một Phật tử không được phép đụng tới thứ này dù chỉ một giọt.

"Chào sư huynh," Tanzan lên tiếng đón mừng. "Uống một ly nhé?"

"Tôi chẳng bao giờ uống!" Unsho lớn tiếng một cách nghiêm trang.

"Ai không uống đâu có còn là người nữa," Tanzan nói.

"Sư huynh định coi tôi không phải là người chỉ vì tôi không ham những thứ chất lỏng độc hại à!" Unsho la lớn giận dữ. "Vậy nếu tôi không phải là người thì tôi là cái gì vậy?"

"Một ông Phật," Tanzan trả lời.

* 14 *

ĐƯỜNG BÙN LẦY

Tanzan và Ekido một lần cùng đi với nhau xuống một con đường lầy lội. Một cơn mưa nặng hạt vẫn còn đang rơi.

Tới một khúc quanh, họ gặp một cô gái dễ thương trong bộ áo kimono và đai lưng bằng lụa, không thể băng qua ngã tư đường được.

"Đi nào cô bé," Tanzan liền nói. Đưa tay nhắc bổng cô gái, ông đưa cô qua vũng bùn.

Ekido không nói năng lại nữa cho mãi đến tối hôm đó khi họ tới một ngôi chùa tạm trú. Rồi tự mình không thể nhịn được thêm nữa. "Những nhà sư chúng ta không đến gần phụ nữ," ông nói với Tanzan, "nhất là không được gần những người trẻ và đẹp. Nguy hiểm đấy. Tại sao sư huynh lại làm như vậy chứ?"

"Tôi đã bỏ cô gái lại chỗ đó rồi," Tanzan nói. "Sư huynh vẫn còn mang cô ấy theo hay sao?"

* 15 *

SHOUN VÀ MẸ

Shoun đã trở thành một ông thầy của phái Thiên Soto. Khi ông còn là một thiên sinh cha ông qua đời, để lại cho ông phải chăm nom bà mẹ già.

Mỗi khi Shoun đến thiền đường ông đều dẫn mẹ theo với ông. Vì bà theo bên cạnh ông, cho nên mỗi khi ông viếng các tu viện ông không thể sống cùng các nhà sư. Do đó ông xây một căn nhà nhỏ và săn sóc bà ở đó. Ông thường chép kinh, những bài kệ Phật giáo, và nhờ cách đó mà nhận được ít tiền để mua thực phẩm.

Khi Shoun mua cá cho mẹ ông, người ta giấu cọt ông, bởi vì một ông sư không được ăn cá. Nhưng Shoun chẳng thèm lưu tâm tới. Tuy nhiên, mẹ ông lại đau khổ khi thấy mọi người cười chê con bà. Cuối cùng bà bảo Shoun: "Mẹ nghĩ mẹ có thể trở thành một ni cô được. Mẹ cũng có thể là một người ăn chay nữa." Bà liền thực hiện điều đó và hai mẹ con tu học cùng nhau.

Shoun yêu thích âm nhạc và từng là một ông thầy về đàn hạc, thứ đàn mà mẹ ông cũng biết chơi. Vào những đêm trăng tròn, hai mẹ con thường hòa đàn cùng nhau.

Một buổi tối có một cô gái trẻ đi ngang nhà họ và nghe thấy tiếng nhạc. Cảm động sâu xa, cô mời Shoun đến thăm cô vào đêm hôm sau và chơi đàn. Ông nhận lời mời. Một vài ngày sau ông gặp cô gái trẻ ở ngoài phố và cảm ơn cô về lòng hiếu khách của cô. Những người khác cười nhạo ông. Ông đã ghé thăm nhà của một cô gái đứng đường.

Một hôm Shoun phải đi đến một ngôi chùa ở xa để thuyết giảng. Một vài tháng sau đó ông trở về

nhà và mới hay mẹ qua đời. Bạn bè trước đó không biết liên lạc với ông ở đâu, nên tiến hành đám tang.

Shoun bước đến và gõ lên quan tài bằng cây thiền trượng của mình. "Thưa mẹ, con của mẹ đã trở về," ông nói.

"Mẹ vui mừng khi thấy con đã trở về, con ạ!" ông trả lời thay cho mẹ ông.

"Vâng, con cũng rất vui mừng," Shoun đáp lại. Rồi ông loan báo với mọi người ở chung quanh ông: "Tang lễ xong rồi. Quý vị có thể chôn cất thi hài."

Khi Shoun về già, ông biết sắp tới cuối đời. Ông liền gọi các đệ tử đến quây quần chung quanh ông vào buổi sáng, bảo họ rằng ông sẽ viên tịch vào buổi trưa. Đốt hương trước ảnh của mẹ ông và của người thầy cũ của ông, ông viết một bài thơ:

Trong năm mươi sáu năm trời ta đã cố sống
cho thật tốt đẹp nhất,

Lang thang trong cõi trần gian này.

Giờ đây mưa đã ngừng rơi, mây đang trôi tản
mác,

Bầu trời xanh xuất hiện một bóng trăng tròn.

Các đệ tử của ông tụ họp quanh ông, tụng kinh,
và Shoun ra đi trong tiếng nguyện cầu.

* 16 *

KHÔNG XA CÕI PHẬT

Một sinh viên đại học khi viếng thăm Gasan đã hỏi ông: "Có bao giờ ngài đọc Thánh Kinh Thiên Chúa không?"

"Không, hãy đọc kinh đó cho ta nghe," Gasan nói.

Chàng sinh viên mở cuốn Thánh Kinh và đọc trong phần Thánh Matthew: "Và các ngươi lo nghĩ làm chi về phần đồ mặc? Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài cánh đồng, chúng mọc lớn lên như thế nào. Chúng chẳng hề lao khổ, chúng cũng chẳng kéo chỉ, và tuy nhiên ta nói cùng các ngươi rằng dù cho Solomon vinh quang biết mấy, cũng không ăn mặc được bằng một trong những hoa ấy... Vì vậy cho nên, chớ lo nghĩ gì cho ngày mai, vì ngày mai sẽ tự lo nghĩ cho mọi sự của ngày mai."

Gasan nói: "Bất cứ người nào đã thốt ra những lời đó ta coi như là một người đã giác ngộ rồi."

Chàng sinh viên tiếp tục đọc: "Hãy xin và cái đó sẽ cho ngươi, hãy tìm và ngươi sẽ thấy; hãy gõ và cái đó sẽ mở cho ngươi. Vì mọi người ai xin thì được, và ai tìm thì thấy, và ai gõ thì được mở cho."

Gasan phê bình: "Thật là tuyệt vời. Vị nào đã nói điều đó thời không xa cõi Phật."

HÀ TIỆN LỜI DẠY

Một y sĩ trẻ ở Đông Kinh tên là Kusuda gặp một người bạn từ hồi đại học, người này đang nghiên cứu về Thiền. Anh y sĩ trẻ hỏi người đó Thiền là gì.

"Tôi không thể nói được cho bạn cái đó là gì," người bạn trả lời, "nhưng có một điều chắc chắn. Nếu anh hiểu được Thiền, anh sẽ không còn sợ chết nữa."

"Được thôi," Kusuda nói. "Tôi sẽ thử điều đó. Ở đâu mà tôi có thể tìm gặp được một ông thầy?"

"Hãy tới thầy Nan-in," người bạn bảo anh ta.

Thế là Kusuda đi tìm thăm Nan-in. Anh mang theo một con dao găm dài chín phân rưỡi để xem chính ông thầy có thực sợ chết hay không.

Khi Nan-in trông thấy Kusuda, ông nói lớn tiếng: "Chào bạn. Bạn khỏe không? Chúng mình không gặp nhau đã lâu lắm rồi!"

Việc này khiến Kusuda bối rối, anh trả lời: "Chúng ta chưa từng gặp nhau trước đây mà."

"Đúng thế," Nan-in trả lời "Tôi nhầm anh với một y sĩ khác anh ấy đang thụ huấn ở đây."

Vì khởi đầu như vậy, Kusuda đã mất đi cơ hội của anh để thử thách ông thiền sư, vì thế anh ta miễn cưỡng hỏi xem anh có thể học Thiền được hay không?

Nan-in nói: "Thiền chẳng phải là một chuyện khó khăn. Nếu anh là một y sĩ, hãy chữa trị cho các bệnh nhân của anh với hảo tâm. Đó là Thiền."

Kusuda đã đến viếng Nan-in ba lần. Mỗi lần Nan-in đều nói với anh cùng một câu như vậy. "Một y sĩ chớ nên phí phạm thời giờ ở quanh đây. Hãy đi về nhà và chăm sóc các bệnh nhân của anh."

Kusuda chưa thấy được sáng tỏ tại sao lời giảng dạy như vậy có thể làm tan đi nỗi sợ chết. Vì thế đến lần viếng thăm thứ tư anh phàn nàn: "Bạn con bảo con rằng khi ai học thiền thì không còn sợ chết nữa. Mỗi lần con đến đây tất cả những điều thầy bảo con chỉ là phải chăm sóc cho bệnh nhân của con. Con biết nhiều về việc đó chứ. Nếu đó là cái gọi là Thiền của thầy thì con sẽ không đến thăm thầy nữa đâu."

Nan-in mỉm cười và vỗ vai anh y sĩ. "Ta đã quá nghiêm khắc với anh. Để ta đưa cho anh một công án." Ông trao cho Kusuda công án về "Không" của Triệu Châu để quán tưởng, đó là vấn đề đôn ngộ tâm đầu tiên trong cuốn sách có tên là Vô Môn Quan.

Kusuda suy tư về vấn đề "Không" này trong hai năm trời. Cuối cùng anh nghĩ rằng anh đã ngộ được chân tâm. Nhưng ông thầy của anh phê phán: "Anh chưa đạt vào."

Kusuda tiếp tục tập trung quán tưởng thêm một năm rưỡi nữa. Tâm của anh bắt đầu ổn định. Các vấn đề được lý giải. Cái "Không" trở thành chân lý.

Anh ta phục vụ bệnh nhân của anh đảng hoàng và chính anh cũng chẳng hề nhận biết là anh đã không còn quan tâm về chuyện sống và chết nữa.

Từ đó mỗi khi anh đến thăm Nan-in, ông thầy già của anh chỉ mỉm cười.

* 18 *

MỘT NGỤ NGÔN

Đức Phật kể một ngụ ngôn trong một kinh:

Một người đi ngang qua một cánh đồng và gặp một con hổ. Anh chàng chạy trốn, con hổ đuổi theo anh. Tới một bờ vực sâu, anh nắm được vào rễ một cây nho dại và đu mình xuống qua bờ vực. Con hổ đánh hơi anh ở phía bên trên. Run sợ anh chàng nhìn xuống, phía xa bên dưới, lại thấy một con hổ khác đang chờ ăn thịt anh. Chỉ có cây nho giúp đỡ anh.

Hai con chuột, một con trắng và một con đen, đang bắt đầu gặm nhấm bứt cây nho dần dần từng chút một. Anh chàng nhìn thấy một quả dâu ngon gần bên anh. Một tay nắm cây nho, tay kia anh hái quả dâu. Dâu nếm sao ngon ngọt đến thế.

* 19 *

ĐỆ NHẤT ĐẾ

Khi ai đến thiền viện Obaku ở Kyoto đều nhìn thấy có khắc trên cổng những chữ "Đệ Nhất Đế".

Những chữ to một cách bất thường, và với những người biết thưởng thức lối viết thư họa ai cũng luôn khâm phục những chữ này là một tuyệt tác. Những chữ này do Kosen vẽ hai trăm năm về trước.

Khi ông thầy vẽ những chữ này ông vẽ trên giấy, rồi người thợ mới dựa theo đó mà khắc lớn ra vào gỗ. Khi Kosen phác họa chữ thì một chú học trò dạn dĩ ở gần bên ông, chú mài cả mấy hũ mực cho việc phác họa và cũng không ngừng bình phẩm công trình của ông thầy chú.

"Cái đó không đẹp," chú thưa với Kosen sau lần vẽ thử thứ nhất.

"Cái kia thì thế nào?"

"Xấu. Dở hơn trước, " chú học trò lên tiếng.

Kosen nhẫn nại viết hết bản này qua bản khác cho đến khi tám mươi tư bản "Đệ Nhất Đệ" đã chất đống mà chẳng được học trò chấp nhận.

Thế rồi, đến khi anh chàng trẻ tuổi bước ra ngoài trong chốc lát, Kosen nghĩ: "Bây giờ là cái cơ hội của ta để thoát ra khỏi con mắt sắc sảo của nó," và ông liền viết một cách vội vã, với một tâm trạng không còn bối rối: "Đệ Nhất Đệ."

"Một tuyệt tác." chú học trò reo lên.

* 20 *

LỜI KHUYÊN
CỦA MỘT BÀ MẸ

Jiun, một thiền sư Shingon, là một học giả chữ Phạn nổi tiếng vào thời đại Tokugawa. Lúc còn trẻ ông thường hay diễn thuyết cho các anh em bạn học.

Mẹ của ông nghe được về chuyện này và viết cho ông một lá thư:

"Con à, mẹ không nghĩ rằng con trở thành một người hiến mình vào cửa Phật bởi vì con muốn trở thành một cuốn tự điển sống cho các người khác. Sự hiểu biết và phê phán, vinh quang và danh dự cũng chẳng đi đến đâu. Mẹ muốn con hãy chấm dứt cái việc diễn thuyết đó đi. Hãy tự lánh mình trong một thiền viện nhỏ bé ở một nơi xa xôi trong núi. Con hãy dành thì giờ của mình để thiền định và bằng cách đó mà đạt sự chứng ngộ thật sự."

* 21 *

ÂM THANH
CỦA MỘT BÀN TAY

Thiền sư của chùa Kennin là Mokurai, Tiếng Sấm Yên Lặng. Ông có một đệ tử bảo trợ nhỏ tên là Toyo chỉ mới mười hai tuổi. Toyo thấy các môn đồ lớn tuổi hơn đến thăm phòng thầy vào mỗi buổi sáng và mỗi buổi tối để được chỉ dạy về thiền định

an tâm theo đó họ được trao cho những công án để ngăn chặn cho tâm khỏi chao động.

Toyo cũng mong ước được ngồi tham thiền.

"Hãy chờ đợi thêm ít lâu," Mokurai bảo. "Con hãy còn nhỏ lắm."

Nhưng cậu bé nài nỉ, nên cuối cùng ông thầy ưng thuận.

Vào buổi tối cậu bé Toyo đến bên ngoài ngưỡng cửa phòng thiền của Mokurai vào một thời điểm thích hợp. Cậu đánh chuông báo hiệu mình hiện diện, cúi chào cung kính ba lần phía ngoài cửa, rồi đến ngồi trước mặt thầy yên lặng kính cẩn.

"Con có thể nghe thấy âm thanh của hai bàn tay khi chúng vỗ vào nhau," Mokurai nói. "Bây giờ hãy cho ta biết về âm thanh của một bàn tay."

Toyo cúi chào và lui về phòng mình mà nghiên cứu vấn đề này. Từ cửa sổ phòng mình cậu có thể nghe thấy âm nhạc của các cô đào hát. "A! Ta thấy được rồi!" cậu reo lên.

Đêm hôm sau, khi thầy của cậu bảo cậu diễn tả âm thanh của một bàn tay, Toyo bắt đầu chơi âm nhạc của các cô đào hát.

"Không, không," Mokurai nói. "Chẳng bao giờ như vậy đâu. Cái đó không phải là âm thanh của một bàn tay. Con chưa thấu thái được gì hết."

Cho rằng âm nhạc như thế có thể làm gián đoạn, Toyo di chuyển chỗ ở của cậu đến một nơi yên tĩnh. Cậu ta lại tham thiền. "Âm thanh của một bàn tay có

thể là gì?" Cậu chợt nghe tiếng nước nhỏ giọt. "Ta thấy rồi," Toyo tưởng tượng.

Lần sau khi cậu đến trước mặt thầy của cậu, Toyo bắt chước tiếng nước nhỏ giọt.

"Đó là cái gì vậy?" Mokurai hỏi. "Đó là tiếng nước nhỏ giọt, nhưng không phải là âm thanh của một bàn tay. Cố nữa đi."

Toyo trầm tư để nghe âm thanh của một bàn tay nhưng chẳng ăn thua gì. Cậu nghe thấy tiếng thở dài của gió. Nhưng âm thanh bị bác bỏ.

Cậu nghe thấy tiếng kêu của một con cú. Tiếng đó cũng bị từ chối.

Âm thanh của một bàn tay không phải là những con châu chấu.

Cả đến hơn mười lần Toyo đến viếng thăm Mokurai với các âm thanh khác nhau. Tất cả đều sai. Gần suốt một năm cậu cứ nghĩ ngợi xem âm thanh của một bàn tay là thế nào.

Sau cùng cậu bé Toyo nhập vào thiền định thật sự và vượt qua tất cả các âm thanh. "Ta không còn thấu thập được thêm gì nữa," cậu giải thích về sau này, "bởi vậy ta đã đạt tới âm thanh không âm thanh."

Toyo đã ngộ được âm thanh của một bàn tay.

* 22 *

TIM TA CHÁY NHƯ LỬA

Soyen Shaku, thiền sư đầu tiên tới Châu Mỹ, nói: "Tim ta cháy như lửa nhưng mắt ta lạnh như tro tàn." Ngài đặt ra những quy luật sau mà ngài thực hành mỗi ngày trong cuộc đời ngài.

Buổi sáng trước khi khoác y phục, hãy thấp nhang và thiền định.

Lui vào an nghỉ theo một giờ giấc nhất định. Nhận phần ăn uống vào những lúc nhất định. Ăn điều độ và không bao giờ tới mức thỏa mãn.

Tiếp một người khách với cùng một thái độ mà bạn có khi ở một mình. Khi ở một mình, cũng giữ nguyên thái độ như lúc bạn tiếp khách.

Lưu ý vào điều gì bạn nói, và bất cứ bạn nói điều chi, hãy thực hành điều đó.

Khi một cơ hội đến đừng để nó trôi đi, tuy nhiên luôn luôn suy nghĩ hai lần trước khi hành động.

Đừng nuôi tiếc quá khứ. Hãy nhìn tới tương lai.

Nên có thái độ không hãi sợ của một người anh hùng và trái tim thương yêu của một đứa trẻ.

Khi đi ngủ, hãy ngủ như là bạn đang bước vào giấc ngủ cuối cùng của bạn. Khi thức dậy, hãy rời bỏ cái giường lại phía sau bạn ngay tức khắc như là bạn vứt bỏ đi một đôi giày cũ.

* 23 *

SỰ RA ĐI CỦA ESHUN

Khi Eshun, thiên sư ni, đã ngoài sáu mươi tuổi và sắp lìa cõi dương gian này, bà bảo một vài sư chất củi thành đống ở trong sân.

Đích thân ngồi vững vàng ở ngay giữa giàn hỏa táng, bà ra lệnh châm lửa ở xung quanh giàn.

"Sư bà ơi!" một sư kêu lớn lên, "trong đó có nóng không?"

"Chuyện như thế chỉ có kẻ ngu xuẩn như người mới quan tâm đến mà thôi," Eshun trả lời.

Ngọn lửa bốc lên cao, và bà qua đời.

* 24 *

TỤNG KINH

Một bác nông dân thỉnh một thầy tu phái Tendai tụng kinh cho vợ bác ta, bà ấy vừa qua đời. Sau khi kinh tụng đã xong, bác nông dân hỏi: "Thầy có nghĩ rằng vợ tôi sẽ được phước vì việc này không?"

"Không những chỉ vợ bác, mà tất cả chúng sinh hữu tình đều được hưởng phước trong việc tụng kinh," thầy tu trả lời.

"Nếu thầy nói mọi chúng sinh hữu tình đều được hưởng phước," bác nông dân nói, "vợ tôi có lẽ rất yếu đuối và những người khác sẽ dành mất phần của bà ấy, tranh phần phước mà bà ấy đáng lẽ được hưởng. Cho nên xin thầy làm ơn tụng kinh cho riêng bà ấy thôi."

Thầy tu giải thích rằng mong ước của một người Phật tử là hồi hướng phước báu và công đức cho tất cả mọi chúng sinh.

"Đó là một lời dạy cao quý," bác nông dân kết luận, "nhưng xin thầy hãy cho một ngoại lệ. Tôi có một tên hàng xóm, hấn thô lỗ và xấu ác với tôi. Chỉ xin thầy loại bỏ tên đó ra khỏi cái thành phần chúng sinh hữu tình kia thôi."

* 25 *

BA NGÀY NỮA

Suiwo, đệ tử của Hakuin, là một thiền sư giỏi. Trong một mùa an cư kiết hạ, một đệ tử từ một hòn đảo miền nam Nhật Bản đến thăm thầy.

Suiwo trao cho anh ta một công án: "Hãy nghe âm thanh của một bàn tay."

Anh đệ tử ở lại ba năm trời mà vẫn chưa vượt qua được cuộc trắc nghiệm này. Một đêm anh ta mất ngủ tìm đến Suiwo. "Con phải trở về miền nam trong sự nhục nhã và ngượng ngùng," anh ta thưa, "vì con không thể giải đáp được vấn đề của con."

"Hãy đợi thêm một tuần nữa và siêng năng thiền định." Suiwo khuyên. Anh đệ tử vẫn không giác ngộ được. "Hãy cố gắng thêm một tuần nữa," Suiwo nói. Anh đệ tử vâng lời, nhưng vô ích.

"Vậy thêm một tuần nữa." Tuy nhiên vẫn không có hiệu quả. Anh đệ tử thất vọng xin được bãi miễn,

nhưng Suiwo yêu cầu thêm năm ngày thiền định nữa. Không có kết quả gì. Rồi ông nói: "Thiền định thêm ba ngày nữa, nếu anh không đạt được giác ngộ thì tốt hơn hết là anh nên tự tử đi."

Đến ngày thứ hai anh đệ tử giác ngộ.

* 26 *

ĐỐI THOẠI DÀNH CHỖ TRÚ NGỤ

Nếu mở một cuộc tranh luận về Phật pháp và thắng được các người đang cư trú ở nơi đó thì bất kỳ một nhà sư nào lang thang đi thuyết pháp cũng có thể được lưu lại trong một thiền viện. Nếu nhà sư đó bị bại, sư phải đi nơi khác.

Trong một thiền viện ở miền bắc Nhật Bản có hai ông sư huynh đệ kia đang cư ngụ cùng với nhau. Sư huynh thì có học thức, nhưng sư đệ thì ngu dốt và chỉ có một con mắt.

Một nhà sư lang thang ghé đến và xin trú ngụ, đã chính thức thách họ tranh luận về giáo pháp thượng thừa. Sư huynh, ngày hôm đó đã mệt mỏi vì nghiên cứu nhiều, nói sư đệ thay thế mình. "Đi ra và đề nghị đối thoại trong tĩnh lặng" sư huynh cẩn thận dặn dò.

Bởi thế nhà sư trẻ và người khách lạ cùng đi tới trước bàn thờ Phật và ngồi xuống.

Một lát sau đó, người du khách đứng dậy rồi đi vào gặp sư huynh và nói: "Sư đệ của ông quả là một tay phi thường. Ông ấy đánh bại tôi rồi."

"Hãy thuật lại cuộc đối thoại cho tôi nghe," sư huynh nói.

"Được chứ!" người du khách kể, "thoạt tiên tôi giơ lên một ngón tay, tượng trưng cho Đức Phật, đấng Giác Ngộ. Cho nên ông ấy liền giơ lên hai ngón tay, biểu hiệu cho Đức Phật và giáo pháp của ngài. Tôi giơ lên ba ngón tay, tượng trưng cho Đức Phật, giáo pháp của ngài và các môn đệ của ngài sống một cách hòa đồng. Lúc đó ông ấy liền giơ năm đấm vào mặt tôi, ám chỉ rằng cả ba đều khởi từ một sự chứng ngộ. Như vậy là ông ấy đã thắng và vì thế tôi không có quyền lưu lại nơi đây." Nói xong, người du khách ra đi.

"Cái tên đó đâu rồi?" sư đệ chạy vào hỏi sư huynh.

"Ta biết rằng sư đệ đã thắng cuộc tranh luận."

"Chẳng thắng cái quái gì cả. Tôi sẽ đập cho hắn một trận."

"Kể cho ta biết đề tài tranh luận," sư huynh hỏi.

"Tại sao à! Ngay lúc hắn vừa trông thấy em hắn giơ một ngón tay lên, xỉ nhục em bằng cách ám chỉ rằng em chỉ có một con mắt. Vì hắn là người lạ nên em nghĩ rằng em nên lịch sự với hắn, bởi thế em giơ lên hai ngón tay, chúc mừng hắn rằng hắn có hai con mắt. Rồi thì tên hèn hạ vô lễ lại giơ lên ba ngón tay, muốn tỏ lộ rằng giữa hai người chúng ta chỉ có

ba con mắt. Cho nên em phát điên lên định đâm hấn, nhưng hấn lại chạy ra mắt và rút cuộc chỉ có vậy thôi!"

* 27 *

GIỌNG NÓI CỦA HẠNH PHÚC

Sau khi Bankei lìa trần, một người mù sống cạnh thiền viện của thiền sư kể với một người bạn rằng: "Vì tôi mù, tôi không thể nào nhìn thấy được mặt người, cho nên tôi phải đoán tâm tánh của người qua thanh âm tiếng nói của người đó. Thông thường khi tôi nghe thấy ai chúc mừng người khác được hạnh phúc hay thành công, tôi cũng nghe được một cái giọng ganh tị thầm kín. Khi nghe lời chia buồn với điều bất hạnh của người khác, tôi nghe có sự vui thích và mãn nguyện, tưởng chừng như kẻ đang chia buồn nhưng thật sự sung sướng vì có chút gì bỏ lại để cho mình kiểm chác trong cõi riêng tư.

"Tuy nhiên, với bao kinh nghiệm của tôi, giọng nói của Bankei luôn luôn thành thực. Mỗi khi ông bày tỏ sự vui sướng, tôi chỉ nghe thấy giọng sướng vui mà thôi, và mỗi khi ông tỏ ra phiền muộn, tôi chỉ nghe thấy một giọng muộn phiền."

* 28 *

HÃY MỞ KHO CHÂU BÁU CỦA RIÊNG ÔNG

Daiju đến thăm thiền sư Baso ở Trung Hoa. Baso hỏi: "Ông tìm gì vậy?"

"Sự giác ngộ," Daiju trả lời.

"Ông có kho châu báu của riêng ông. Tại sao ông phải kiếm ở bên ngoài?" Baso hỏi.

Daiju dò hỏi: "Kho châu báu của tôi ở đâu?"

Baso trả lời: "Cái mà ông đang hỏi là kho châu báu của ông đấy."

Daiju giác ngộ! Từ đây về sau này ông hối thúc các bạn bè của ông: "Hãy mở kho châu báu của riêng ông và hãy xử dụng những của báu này."

* 29 *

KHÔNG NƯỚC, KHÔNG TRĂNG

Khi ni cô Chiyono học Thiền với Bukko của phái Engaku, cô không đạt được kết quả của sự thiền định trong một thời gian dài.

Sau cùng vào một đêm sáng trăng cô xách nước trong một cái thùng xô cũ buộc bằng nan tre. Nan tre bị đứt và cái đáy rớt ra khỏi thùng xô, và ngay vào lúc đó Chiyono được giác ngộ.

Để kỷ niệm, cô viết một bài thơ:

*Bằng cách đó và ta đã cố bảo toàn
cái thùng xô cũ*

*Vì dây nan tre đã yếu và sắp đứt
Cho đến lúc cuối cùng cái đáy rớt ra.
Không còn nước trong thùng nữa!
Không còn trăng trong nước nữa!*

* 30 *

DANH THIẾP

Keichu, đại thiên sư thời Minh Trị, là người đứng đầu của Tofuku, một tu viện ở Kyoto. Một ngày thống đốc của Kyoto đến viếng thăm ngài lần đầu tiên.

Người hầu cận của ngài trình vào tấm thiệp của vị thống đốc, đọc thấy là: Kitagaki, Thống đốc Kyoto.

"Ta không có việc gì dính dáng với một kẻ như thế," Keichu nói với người hầu cận của ngài. "Hãy bảo ông ấy ra khỏi nơi đây."

Người hầu cận mang tấm thiệp ra đưa lại với lời cáo lỗi. "Đó là sự lầm lẫn của tôi," vị thống đốc nói, và lấy bút chì ông gạch bỏ đi mấy chữ Thống đốc Kyoto. "Hãy thưa lại với thầy anh."

"Ồ! đây là Kitagaki ư?" thiên sư reo lên khi ông nhìn thấy tấm thiệp. "Ta muốn gặp ông bạn đó."

* 31 *

MỌI THỨ ĐỀU HẠNG NHẤT

Khi Banzan đi ngang qua một khu chợ ông bắt chợt nghe được một cuộc đối thoại giữa một bác bán thịt và người khách hàng của bác ta.

"Bán cho tôi miếng thịt ngon nhất mà bác có," người khách hàng nói.

"Mọi thứ trong cửa hàng của tôi cũng đều là hạng nhất cả," bác hàng thịt đáp lại. "Ông không thể tìm thấy ở đây miếng thịt nào mà không phải là hạng nhất đâu."

Nghe những lời đó, Banzan trở nên giác ngộ.

* 32 *

CHÚT THỜI GIAN BAO NGỌC BÁU

Một lãnh chúa hỏi Takuan, một thiền sư, để xin thầy khuyên ông phải dùng thời giờ như thế nào. Ông ta cảm thấy những ngày của ông quá dài khi tham gia nơi việc công và ngồi ngay đờ đón nhận sự tôn sùng của mọi người.

Takuan viết tám chữ Hán và trao lại cho lãnh chúa:

Không có hai lần như ngày nay

Chút thời gian bao ngọc báu.

Ngày này sẽ không trở lại

Mỗi phút đáng giá một viên ngọc vô giá.

* 33 *

BÀN TAY
CỦA MOKUSEN

Mokusen Hiki đang sống trong một thiền viện ở tỉnh Tamba. Một trong những môn đồ của ông than phiền về tính keo kiệt của vợ anh ta.

Mokusen đến thăm vợ của người môn đồ và giờ nắm đấm của ông ra trước mặt bà ấy.

"Ông định ám chỉ gì với cái đó vậy?" người đàn bà ngạc nhiên hỏi.

"Giả dụ nắm tay của ta cứ luôn luôn như thế đó. Bà gọi nó là cái gì?" ông hỏi.

"Dị dạng," người đàn bà trả lời.

Rồi ông xòe bàn tay thẳng ra trước mặt bà ấy và hỏi: "Giả dụ như nếu nó cứ luôn luôn như thế đó. Lúc đó là cái gì?"

"Một loại dị dạng khác," người vợ nói.

"Nếu bà hiểu được nhiều như vậy," Mokusen kết luận, "bà là một người vợ tốt." Xong ông ra về.

Sau lần viếng thăm của ông, người vợ này phụ giúp chồng bà trong việc tiêu pha cũng như dành dụm.

* 34 *

MỘT NỤ CƯỜI
TRONG CUỘC ĐỜI CỦA ÔNG

Được biết Mokugen chưa bao giờ cười cho đến tận ngày cuối cùng của ông trên cõi dương gian. Khi tới giờ sắp qua đời ông nói với các đệ tử trung thành của ông: "Các con đã theo học với ta hơn mười năm trời. Hãy biểu lộ cho ta thấy cách lý giải thực sự của các con về Thiền. Ai diễn tả điều này minh bạch nhất sẽ là người kế vị ta và nhận y với bát của ta."

Mọi người nhìn vào gương mặt nghiêm trang của Mokugen, nhưng không một người nào trả lời.

Encho, một đệ tử đã ở với thầy mình một thời gian lâu rồi, đến bên cạnh giường. Anh đẩy chén thuốc tới phía trước vài phân. Đó là câu anh trả lời cho cái lệnh truyền.

Nét mặt thầy trở nên nghiêm trang hơn nữa. "Đấy là tất cả những gì mà con thấu triệt hay sao?" ông hỏi.

Encho vươn tới và chuyển cái chén lui trở lại.

Một nụ cười đẹp đẽ tươi nở trên nét mặt của Mokugen. "Thằng nhãi ranh," ông nói với Encho. "Mi theo ta đã mười năm và chưa hề thấy toàn thể tấm thân của ta. Hãy cầm lấy y và bát. Chúng thuộc về mi đó."

* 35 *

THIÊN TỪNG PHÚT

Các thiên sinh phải ở với thầy của họ ít nhất cũng phải mười năm trước khi họ coi như có thể dạy người khác. Tenno đến viếng thăm Nan-in. Tenno đã trải qua thời gian học tập của anh và đã trở thành một thiên sư. Nhắm đúng vào ngày trời mưa, cho nên Tenno đi guốc gỗ và mang theo một cây dù. Sau khi chào hỏi anh Nan-in nhận xét: "Ta cho rằng anh đã để đôi guốc gỗ của anh trong phòng phía trước. Ta muốn biết cái dù của anh ở phía bên phải hay bên trái đôi guốc."

Tenno, bối rối, không trả lời ngay được. Anh ta nhận thức ra rằng anh ta chưa đủ sức để thể hiện được Thiên của anh trong từng phút. Anh trở thành học trò của Nan-in, và anh học hỏi thêm sáu năm nữa để thành tựu Thiên trong từng phút của mình.

* 36 *

MƯA HOA

Subhuti là đệ tử của Đức Phật. Ngài có năng lực thấu triệt được tiềm lực của tánh không, cái quan điểm cho rằng chẳng có chi hiện hữu ngoài sự tương quan giữa chủ thể và khách thể.

Một ngày Subhuti, trong một tâm trạng tánh không siêu phàm, đang ngồi dưới một cái cây. Hoa bắt đầu rơi rụng xung quanh ngài.

"Chúng tôi đang tán thán ngài về bài giảng pháp về tánh không của ngài," các thiên thần thì thăm với ngài.

"Nhưng tôi có nói gì đến tánh không đâu." Subhuti nói.

"Ngài chưa nói về tánh không, chúng tôi chưa nghe đến tánh không," các thiên thần đáp lại. "Đây là cái tánh không thực sự" Và các bông hoa rơi phủ xuống ngài như mưa.

* 37 *

XUẤT BẢN KINH

Tetsugen, một người hâm mộ Thiền ở Nhật Bản, quyết định xuất bản kinh, mà lúc bấy giờ chỉ có bằng chữ Hán. Những cuốn sách được đem in bằng những bản khắc gỗ mỗi lần bảy ngàn bản, một công tác vĩ đại.

Tetsugen bắt đầu bằng cách du hành và lạc quyên tiền hiến tặng cho mục đích này. Một vài người có thiện cảm tặng ông cả trăm đồng tiền vàng, nhưng hầu hết những lần khác ông chỉ nhận được những đồng tiền lẻ. Ông cảm tạ mỗi người hiến tặng bằng một lòng biết ơn ngang nhau. Sau mười năm Tetsugen có đủ tiền để bắt đầu công việc của ông.

Nhưng lúc đó bất ngờ sông Uji bị dâng tràn. Nạn đói xảy ra theo. Tetsugen mang tiền quỹ mà ông đã quyên góp được để in sách ra tiêu dùng vào việc cứu

những người khác khỏi chết đói. Thế rồi ông lại bắt đầu công tác lạc quyên của ông.

Vài năm sau đó một bệnh dịch lan tràn khắp nước. Tetsugen lại đem cho đi những gì ông đã quyên góp được, để giúp đỡ dân chúng của ông.

Một lần thứ ba ông lại tiến hành công tác của ông, và sau hai mươi năm nguyện ước của ông đã thành đạt. Những bản in dùng để sản xuất ra những ấn bản đầu tiên của kinh ngày nay được trưng bày tại tu viện Obaku ở Kyoto.

Người Nhật Bản kể cho con cái họ nghe rằng Tetsugen đã làm ra được ba bộ kinh, và rằng hai bộ vô hình đầu tiên còn vượt trội hơn cả bộ sau cùng.

* 38 *

CÔNG TRÌNH CỦA GISHO

Gisho được thọ giới làm ni cô lúc cô mười tuổi. Cô được huấn luyện cũng giống như những chú tiểu khác. Khi cô tới mười sáu tuổi cô di chuyển từ thiền sư này đến thiền sư khác để học hỏi với tất cả các vị đó.

Cô ở lại trong ba năm với Unzan, sáu năm với Gukei, nhưng vẫn chưa thể đạt được một cái nhìn sáng suốt. Cuối cùng cô đến với thiền sư Inzan.

Inzan không có một chút phân biệt gì về giới tính của cô cả. Ông rầy la cô như giông bão. Ông tát tai cô để đánh thức bản tánh thâm kín của cô.

Ginsho ở lại với Inzan mười ba năm, và rồi cô thấy ra được điều mà cô đang kiếm tìm!

Để vinh danh cô, Inzan viết một bài thơ:

Ni cô này đã theo học mười ba năm dưới sự chỉ dẫn của ta.

Vào buổi tối cô suy xét những công án sâu xa nhất,

Vào buổi sáng cô bị lôi cuốn vào những công án khác.

Ni cô người Trung Hoa Tetsuma đã vượt qua tất cả trước cô,

Và kể từ Mujaku chẳng có ai chân chính như Gisho này!

Tuy nhiên còn có thêm nhiều cửa nữa mà cô phải vượt qua.

Cô vẫn còn phải nhận thêm nhiều cú đấm nữa từ nắm tay sắt của ta.

Sau khi Gisho giác ngộ cô đi đến tỉnh Banshu, khởi sự thiền viện riêng của cô, và dạy hai trăm ni cô khác cho đến ngày cô qua đời trong một năm vào tháng Tám.

* 39 *

NGŨ LÚC BAN NGÀY

Thiền sư Soyen Shaku từ già thế gian này lúc ông sáu mươi một tuổi. Hoàn tất sự nghiệp của đời ông, ông để lại một giáo pháp to lớn, phong phú hơn giáo pháp của đa số những thiền sư khác rất nhiều.

Các học trò của ông thường hay ngủ lúc ban ngày vào giữa mùa hạ, và trong lúc ông bỏ qua việc này thì chính bản thân ông, ông không bao giờ bỏ phí một phút nào.

Khi ông chỉ mới mười hai tuổi, ông đã học hỏi sự suy tư triết lý phái Tendai. Một ngày mùa hạ trời oi nồng đến nỗi cậu bé Soyen đuổi chân ra và ngủ thiếp đi khi thầy của cậu vắng xa.

Ba giờ đồng hồ đã trôi qua, khi thành linh thức dậy cậu nghe thấy thầy của cậu đi vào, nhưng đã quá muộn rồi. Cậu nằm dài ngay ra đấy, chắn ngang ngưỡng cửa vào.

"Ta xin lỗi con, ta xin lỗi con," thầy của cậu nói thắm thì, bước cẩn thận qua người của Soyen như thể là bước qua người vị khách quý nào đó vậy. Sau chuyện này, Soyen không bao giờ còn ngủ vào buổi trưa nữa.

* 40 *

TRONG CÕI MỘNG

"Ông thầy học của chúng tôi hay ngủ một giấc ngắn mỗi buổi trưa," một đệ tử của Soyen Shaku kể lại. "Bọn trẻ con chúng tôi hỏi thầy tại sao ông làm như vậy thì ông bảo với chúng tôi là: 'Ta đi vào cõi mộng để gặp các vị thánh hiền thời xa xưa như ngài Không Tử thường làm.' Khi ngài Không Tử ngủ, ngài thường nằm mơ thấy các vị thánh hiền thuở

trước và về sau này kể lại cho các đệ tử nghe về những vị này.

"Một ngày nọ trời nóng dữ dội cho nên vài đứa chúng tôi ngủ một giấc ngắn. Thầy học của chúng tôi la mắng chúng tôi. 'Chúng con đi vào cõi mộng để gặp các vị thánh hiền thuở xa xưa tương tự như ngài Khổng Tử đã làm vậy,' chúng tôi biện minh. 'Các vị thánh hiền đó nhắn nhủ cái gì không?' thầy học của chúng tôi hỏi. Một đứa trong bọn chúng tôi trả lời: 'Chúng con đã đi vào cõi mộng và đã gặp các vị thánh hiền rồi hỏi các ngài đó rằng thầy học của chúng con có đến đây vào mỗi buổi trưa hay không, nhưng các ngài nói rằng các ngài chưa hề bao giờ trông thấy một người nào như vậy cả.'" "

* 41 *

THIÊN CỦA JOSHU

Joshu khởi sự học Thiên khi ông sáu mươi tuổi và tiếp tục cho đến lúc ông tám mươi tuổi, khi mà ông giác ngộ Thiên.

Ông giảng dạy từ lúc tám mươi tuổi cho đến khi ông một trăm hai mươi tuổi.

Có một lần một thiên sinh hỏi ông: "Nếu con chẳng có gì trong tâm của con, thì con sẽ phải làm gì?"

Joshu trả lời: "Hãy liệng nó ra ngoài."

"Nhưng nếu con chẳng có gì cả, thì làm sao con liệng nó ra được?" người hỏi tiếp tục hỏi.

"Được thôi" Joshu nói " vậy hãy mang nó ra."

* 42 *

CÂU TRẢ LỜI
CỦA NGƯỜI CHẾT

Khi Mamiya, người mà về sau trở thành một nhà thuyết pháp nổi danh, đến một thiền sư để được hướng dẫn riêng tư, ông được yêu cầu phải giải thích về âm thanh của một bàn tay.

Mamiya tập trung xem âm thanh của một bàn tay có thể là cái gì. "Con vẫn chưa tích cực suy tư cho đầy đủ," thầy của ông nói với ông. "Con bị ràng buộc quá nhiều đến thức ăn, tài sản, vật dụng và cái âm thanh đó. Chắc sẽ tốt đẹp hơn nếu con chết đi. Như vậy sẽ giải quyết được vấn đề."

Lần sau Mamiya hiện diện trước mặt thầy của ông thì ông lại bị hỏi là đã có gì để biểu lộ về cái âm thanh của một bàn tay hay không. Mamiya lập tức ngã lãn ra như là ông đã chết rồi.

"Con đã chết thì được lắm" thiền sư nói. "Nhưng về cái âm thanh đó thì thế nào?"

"Con vẫn chưa giải đáp được cái đó," Mamiya trả lời, ngược nhìn lên.

"Những người chết đâu có nói được," thầy lên tiếng. "Hãy ra ngay!"

* 43 *

THIÊN TRONG CUỘC ĐỜI MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁT

Tosui là một thiền sư nổi danh vào thời của ông. Ông đã sống trong nhiều thiền viện và giảng dạy tại các tỉnh khác nhau.

Ngôi thiền viện sau cùng ông ghé thăm tụ họp quá nhiều môn sinh cho nên ông nói với họ rằng ông sẽ hoàn toàn từ bỏ hẳn công tác giảng thuyết. Ông khuyên họ nên phân tán ra và đi tới bất cứ nơi nào mà họ mong muốn. Sau đó không một ai còn thấy được chút dấu tích nào của ông nữa.

Ba năm sau một trong số những môn sinh của ông khám phá thấy ông đang sống với một vài người hành khát dưới một cây cầu ở Kyoto. Anh ta lập tức năn nỉ Tosui dạy anh.

"Nếu anh có thể làm được như ta làm dù chỉ trong vài ngày thôi, ta có thể dạy," Tosui trả lời.

Vì thế anh môn sinh cũ ăn mặc như một người hành khát và sống qua một ngày với Tosui. Ngày hôm sau một trong số những người hành khát qua đời. Tosui và môn sinh của ông khiêng cái xác đi vào lúc nửa đêm và chôn xác đó trên một sườn núi. Sau đó họ trở về nơi trú ẩn của họ dưới cây cầu.

Tosui ngủ yên suốt đêm còn lại, nhưng anh môn sinh không thể ngủ được. Khi trời sáng Tosui nói: "Chúng ta không phải xin ăn hôm nay. Ông bạn quá

cổ của chúng ta đã để lại một ít ở đằng kia" Nhưng anh môn sinh không ăn nổi một miếng nào cả.

"Ta đã bảo là anh không thể làm được như ta mà," Tosui kết luận. "Hãy đi ra khỏi đây và đừng quấy nhiễu ta nữa."

* 44 *

KẺ TRỘM TRỞ THÀNH ĐỆ TỬ

Một đêm khi Shichiri Kojun đang tụng kinh thì một tên trộm với một thanh kiếm sắc nhọn bước vào, đòi đưa tiền nếu không ông sẽ mất mạng.

Shichiri bảo hắn: "Đừng quấy rầy ta. Anh có thể tìm thấy tiền trong cái ngăn kéo kia." Rồi ông tiếp tục tụng kinh.

Một lát sau đó ông ngừng lại và kêu lên: "Đừng lấy hết cả đấy nhé. Ta cần một ít để trả tiền thuê ngày mai."

Tên xâm nhập lượm lật găn hết số tiền và sắp sửa chuồn đi. "Hãy cảm ơn người ta khi anh nhận một món quà tặng chứ," Shichiri nói thêm. Tên trộm cảm tạ ông và bỏ đi.

Một vài ngày sau đó tên này bị bắt và thú tội, trong các tội thú nhận này có cái tội liên quan đến Shichiri. Khi Shichiri được mời tới như là một nhân chứng ông nói: "Người này không phải là kẻ trộm, ít nhất là riêng về phần liên quan tới tôi. Tôi đã cho anh ấy tiền và anh ấy đã cảm tạ tôi về chuyện đó."

Sau khi đã mãn thời hạn ở tù, anh chàng tìm đến Shichiri và trở thành đệ tử của ông.

* 45 *

ĐÚNG VÀ SAI

Khi Bankei tổ chức những tuần an cư để thiền định, các môn sinh từ nhiều nơi trên nước Nhật Bản tới tham dự. Một lần trong những buổi tụ họp này một môn sinh bị bắt về tội ăn trộm. Công chuyện được trình lên Bankei với lời thỉnh cầu rằng kẻ phạm tội phải bị trục xuất. Bankei đã bỏ qua nội vụ.

Sau đó môn sinh này bị bắt trong một hành động tương tự, và Bankei lại vẫn không quan tâm đến sự việc. Điều này làm những môn sinh khác tức giận, họ liền thảo một tờ thỉnh nguyện đòi đuổi tên trộm cấp ra, tuyên bố rằng nếu không làm vậy thì họ sẽ cùng nhau bỏ đi.

Khi Bankei đọc xong tờ thỉnh nguyện ông gọi tất cả môn sinh lại trước mặt ông. "Các anh là những anh em khôn ngoan," ông nói với họ. "Các anh biết cái gì là đúng và cái gì không đúng. Các anh có thể đi nơi khác để tu học nếu các anh muốn, nhưng người anh em đáng thương này lại không biết đến cả phân biệt đúng với sai. Ai sẽ dạy dỗ anh ấy nếu ta không dạy. Ta sẽ lưu giữ anh ấy ở đây cho dù tất cả các anh còn lại có bỏ đi hết."

Một suối nước mắt đã rửa sạch khuôn mặt người anh em trộm cắp. Mọi tham muốn trộm cắp đều biến mất đi.

* 46 *

CỎ VÀ CÂY SẼ GIÁC NGỘ NHƯ THẾ NÀO?

Trong thời đại Kamakura, Shinkan theo học Tendai sáu năm và rồi học Thiên bảy năm; sau đó ông đi tới Trung Hoa và suy tưởng về Thiên thêm mười ba năm nữa.

Khi ông trở về Nhật Bản nhiều người muốn phỏng vấn ông và hỏi những câu bí hiểm. Nhưng khi Shinkan tiếp khách, việc đó cũng không thường xảy ra, ông ít khi trả lời những câu hỏi của họ.

Một ngày một thiền sinh năm mươi tuổi nói với Shinkan: "Tôi đã học hỏi môn phái tư duy Tendai từ khi tôi là một cậu bé, nhưng có một điều trong đó tôi không hiểu nổi. Tendai quan niệm rằng ngay cả cỏ và cây cũng có thể trở nên giác ngộ được. Đối với tôi điều này tỏ ra rất là lạ lùng."

"Có lợi ích chi khi thảo luận xem cỏ và cây sẽ trở nên giác ngộ như thế nào?" Shinkan hỏi. "Vấn đề là làm thế nào để chính ông có thể trở nên như vậy chứ. Ông có bao giờ suy nghĩ đến điều đó không?"

"Tôi chưa bao giờ nghĩ đến điều này theo cách đó cả," ông già lấy làm ngạc nhiên.

"Vậy hãy đi về nhà và suy tư về điều này nhé,"
Shinkan chấm dứt.

* 47 *

NGHỆ SỸ KEO BẮN

Gessen là một ông sư nghệ sỹ. Trước khi ông bắt đầu một bức vẽ hay bức họa ông luôn luôn đòi hỏi phải được trả tiền trước, và tiền công của ông thì cao. Ông được người ta biết đến như là "Nghệ Sỹ Keo Bắn."

Một cô nàng kỹ nữ có một lần đặt ông thực hiện một bức họa. "Cô có thể trả được bao nhiêu tiền?" Gessen hỏi.

"Ông muốn đòi bao nhiêu cũng được," cô gái trả lời, "nhưng tôi muốn ông làm công việc ở trước mặt tôi."

Và rồi tới một ngày nọ Gessen được cô nàng kỹ nữ mời đến. Cô ta đang mở tiệc đãi khách quen của cô.

Gessen với đường nét cây cọ tài tình đã vẽ bức tranh. Khi bức tranh được hoàn thành ông đòi trả cái giá cao nhất vào thời của ông.

Ông đã nhận được tiền công trả cho ông. Rồi cô nàng kỹ nữ quay sang khách quen của cô, cô nói: "Tất cả những cái mà nhà nghệ sỹ này muốn là tiền. Những bức họa của ông ấy thì đẹp đẽ đầy nhưng tâm hồn ông thì nhơ bẩn; tiền bạc đã khiến cho nó trở thành bùn lầy. Được vẽ bởi một tâm hồn nhớp

nhúa như thế, tác phẩm của ông ta không xứng đáng để được triển lãm. Nó chỉ đáng vẽ trên một trong những quần áo lót của tôi mà thôi."

Cởi váy ra, cô liền yêu cầu Gessen vẽ một bức tranh khác ở trên phía sau váy lót của cô.

"Cô sẽ trả bao nhiêu nào?" Gessen hỏi.

"Ô, bất cứ giá nào," cô gái trả lời.

Gessen đòi một giá khó tưởng tượng ra nổi, vẽ bức tranh theo cách được yêu cầu, và bỏ đi.

Về sau mọi người mới biết rằng Gessen có những lý do này để mà ham muốn tiền bạc:

Một nạn đói khủng khiếp thường xảy ra trong tỉnh của ông. Người giàu không cứu giúp người nghèo, cho nên Gessen có một nhà kho bí mật, không ai biết, nơi đó ông chứa đầy thóc lúa, chuẩn bị cho những trường hợp khẩn cấp này.

Từ làng của ông tới Lăng Mộ Quốc Gia đường đi ở trong tình trạng rất xấu và nhiều người qua lại bị khốn khổ khi vượt ngang nó. Ông muốn làm một con đường tốt hơn.

Thầy của ông đã qua đời mà không thực hiện được ước nguyện của thầy là xây cất một thiền viện, và Gessen mong ước hoàn thành thiền viện này cho thầy.

Sau khi Gessen đã thực hiện xong ba điều ước nguyện của ông, ông vứt bỏ đi bút cọ cùng những dụng cụ nghệ thuật của mình, và lui vào núi, không bao giờ vẽ nữa.

* 48 *

SỰ CÂN ĐỐI CHÍNH XÁC

Sen no Rikyu, một ông thầy về trà, muốn treo một giỏ hoa trên một cột trụ. Ông yêu cầu một người thợ mộc giúp ông, và hướng dẫn cho người thợ treo nó cao hơn hay thấp hơn một chút, qua bên phải hay bên trái, cho đến khi ông tìm ra được đúng cái chỗ chính xác. "Chỗ đó đấy," sau cùng Sen no Rikyu nói.

Người thợ mộc, để thử ông thầy, đánh dấu điểm đó và rồi giả bộ như đã quên mất đi. Phải chỗ này không? "Có lẽ là cái chỗ này đây?" người thợ mộc vừa hỏi, vừa chỉ vào những chỗ khác biệt trên cột trụ.

Nhưng tri giác về sự cân đối của ông thầy về trà chính xác đến mức độ là cho đến khi người thợ mộc chỉ lại đúng ngay vào cái điểm tương đồng trước thì vị trí đó mới được chấp nhận.

* 49 *

ÔNG PHẬT MŨI ĐEN

Một ni cô đang mong tìm giác ngộ tạo ra một pho tượng Phật và giát tượng bằng vàng lá. Đi bất cứ chỗ nào cô cũng mang ông Phật vàng này theo với cô.

Nhiều năm trôi qua, vẫn mang theo ông Phật của mình, ni cô đến cư trú trong một ngôi chùa nhỏ

bé ở một vùng thôn quê, trong đó đã có rất nhiều ông Phật, mỗi ông có một bàn thờ đặc biệt riêng rẽ.

Ni cô muốn đốt hương trước ông Phật vàng của cô. Có ý không muốn cho hương thơm bay lan sang các ông Phật khác, cô mới sáng chế ra một cái miệng phễu xuyên qua đó khói hương chỉ bay lên tới pho tượng của cô thôi. Cách này làm cho cái mũi của ông Phật vàng đen đi, khiến mũi xấu xí một cách đặc biệt.

* 50 *

SỰ GIÁC NGỘ MINH BẠCH CỦA RYONEN

Nữ tu Phật giáo được biết đến với tên là Ryonen sinh năm 1797. Cô là một người cháu gái của vị tướng quân Nhật Bản nổi tiếng Shingen. Nhờ đến thiên tài thi phú và sắc đẹp quyến rũ của cô mà vào năm mười bảy tuổi cô được phục dịch hoàng hậu như một trong những mệnh phụ triều đình. Mặc dù hãy còn ở vào một tuổi trẻ như vậy mà danh vọng đã chờ đón cô.

Hoàng hậu kính yêu đột ngột qua đời và những mộng tưởng đầy triển vọng của Ryonen tan biến đi mất. Cô nhận thức được một cách nhạy bén về sự vô thường của cuộc đời trong cõi nhân gian này. Rồi vì thế mà cô muốn học Thiền.

Tuy nhiên những thân nhân của cô không đồng ý và trong thực tế ép cô lập gia đình. Với một lời hứa

hẹn là cô có thể trở thành một ni cô sau khi cô sinh được ba con, Ryonen đồng ý. Trước khi được hai mươi lăm tuổi cô đã hoàn tất điều kiện này. Do vậy chồng cô và các thân nhân của cô không thể nào còn ngăn trở được ý muốn của cô nữa. Cô xuống tóc, lấy tên là Ryonen, có nghĩa là giác ngộ minh bạch, và bắt đầu cuộc hành hương của cô.

Cô đến thành phố Edo và thỉnh cầu Tetsugyu thu nhận cô làm đệ tử. Nhìn thoáng qua, ông thầy không nhận cô vì cô quá đẹp.

Ryonen đi tới một ông thầy khác là Hakuo. Hakuo từ chối cô với cùng một lý do, nói rằng cái sắc đẹp của cô chỉ mang lại phiền toái.

Ryonen bèn lấy một bàn ủi nóng và áp nó lên mặt cô. Trong một chốc lát sắc đẹp của cô biến mất đi vĩnh viễn.

Hakuo do vậy thu nhận cô làm một đệ tử.

Để kỷ niệm cơ hội này, Ryonen đã viết một bài thơ phía sau một tấm gương nhỏ:

*Khi phục dịch Hoàng hậu của ta, ta đã đốt hương để ướp thơm quần áo đẹp đẽ của mình,
Bây giờ làm kẻ khát sĩ không nhà ta đốt mặt mình để vào một thiền viện.*

Khi Ryonen sắp từ giã cõi nhân gian này, cô viết một bài thơ khác:

*Sáu mươi sáu lần đôi mắt này đã chứng kiến cảnh vật thay đổi của mùa thu.
Ta đã nói đầy đủ về ánh trăng,
Đừng hỏi gì thêm nữa.*

*Hãy chỉ lắng nghe âm thanh của ngàn thông
và bách hương khi không có gió rung động.*

* 51 *

BỘT ĐẬU NÀNH CHUA

Ông sư nấu ăn Dairyo, ở tại tu viện của Bankei, quyết định rằng ông sẽ chăm sóc kỹ lưỡng cho sức khỏe của vị thầy già nua của ông và chỉ dọn cho thầy món bột đậu nành tươi mà thôi, một thứ bột đậu nành trộn với lúa mì và men bia thường lên men. Bankei nhận thấy rằng mình được dọn cho ăn món bột đậu nành ngon hơn các môn sinh của mình bèn hỏi: "Ai là người nấu ăn ngày hôm nay?"

Dairyo được đưa đến trình diện thầy. Bankei hay biết rằng vì tuổi tác và thứ bậc của mình mà mình được dùng món bột đậu nành tươi mà thôi. Vì vậy ông nói với người nấu ăn: "Như thế là con cho rằng ta chẳng nên ăn chi hết." Nói vậy xong ông vào phòng ông và khóa cửa lại.

Dairyo, ngồi phía ngoài cửa, xin thầy mình tha lỗi. Bankei chẳng trả lời. Trong bảy ngày Dairyo ngồi ở bên ngoài và Bankei bên trong.

Sau chót, trong thế cùng, một đệ tử nói lớn tiếng với Bankei: "Thầy thì có thể không sao đâu, ông thầy già ơi, nhưng anh môn sinh trẻ này ở đây thì cần phải ăn chứ. Anh ấy không có thể tiếp tục nhịn ăn mãi đâu!"

Tới lúc đó thì Bankei mở cửa ra. Ông mỉm cười. Ông bảo Dairyō: "Ta muốn được ăn cùng món ăn giống như những đệ tử khác của ta. Khi con trở nên làm thầy ta không muốn con quên điều này."

* 52 *

ÁNH SÁNG CỦA CON CÓ THỂ TẮT

Một môn sinh Tendai, một trường phái triết học Phật giáo, đi tới thiền viện của Gasan làm một thiền sinh. Khi anh sắp rời đi vào một vài năm sau, Gasan báo cho anh biết trước rằng: "Nghiên cứu chân lý về lý thuyết chỉ ích lợi như là một phương cách thu thập những tài liệu giảng pháp. Nhưng nên nhớ rằng trừ phi con thiền định kiên trì, nếu không thì ánh sáng chân lý của con có thể tắt đi mất."

* 53 *

NGƯỜI CHO NÊN CÁM ƠN

Khi Seisetsu làm thiền sư của Engaku ở vào thời Kamakura, thầy cần dùng những cơ sở lớn hơn, vì trong những nơi thầy đang giảng dạy quá đông người. Umezu Seibei, một thương gia ở Edo, quyết định hiến tặng năm trăm lượng vàng gọi là ryo cho việc xây dựng một ngôi trường rộng rãi hơn. Ông mang tiền này đến cho thầy.

Seisetsu nói: "Được lắm. Tôi sẽ nhận món tiền đó."

Umezu trao cho Seisetsu túi vàng, nhưng ông không hài lòng với thái độ của ông thầy. Một người có thể sống được suốt cả năm với ba lượng, và ông thương gia lại chẳng hề được cảm ơn với năm trăm lượng.

"Trong túi này là năm trăm lượng," Umezu ám chỉ.

"Ông đã nói với tôi điều đó trước đây rồi," Seisetsu trả lời.

"Cho dù rằng tôi là một thương gia giàu có, năm trăm lượng là món tiền lớn đấy," Umezu nói.

"Ông muốn tôi cảm ơn ông vì cái món tiền đó hay sao đây?" Seisetsu hỏi.

"Thầy nên làm như thế chứ," Umezu đáp lại.

"Tại sao tôi phải nói vậy nhỉ?" Seisetsu thắc mắc.
"Người đem tặng nên cảm ơn chứ."

* 54 *

DI NGÔN VÀ CHỨC THƯ CUỐI CÙNG

Ikkyu, một thiền sư nổi tiếng của thời đại Ashikaga, là con trai của hoàng đế. Khi ông còn rất nhỏ, mẹ ông đã rời bỏ cung điện và đi học Thiền trong một thiền viện. Cùng theo đường đó mà hoàng tử Ikkyu cũng đã trở thành một thiền sinh. Khi mẹ

ông mất đi, bà để lại cho ông một bức thư. Bức thư viết:

Gửi Ikkyu:

Mẹ đã hoàn thành sự nghiệp của mẹ trong cõi đời này và bây giờ trở về nơi Bất Diệt. Mẹ cầu mong con trở thành một thiên sinh giỏi và ngộ ra được Phật tánh của con. Con sẽ biết được là mẹ ở trong địa ngục hoặc mẹ có luôn luôn kề bên con hay không.

Nếu con trở thành một kẻ nhận thức ra được rằng Đức Phật và người theo ngài là Bồ Đề Đạt Ma đều là những vị phục vụ của riêng con, con có thể ngưng chuyện học hỏi lại và làm việc cho nhân loại. Đức Phật đã thuyết pháp trong bốn mươi chín năm và trong suốt thời gian đó đã khám phá ra là không cần thiết phải nói một lời nào. Con phải biết là vì sao chứ. Nhưng nếu con không biết và tuy nhiên lại đang mong muốn được biết, thì hãy nên tránh suy tư một cách vô ích nhé.

Mẹ của con,

Không sinh, không tử.

Ngày đầu Tháng Chín.

Tái bút: Lời dạy của Đức Phật là chủ yếu nhằm vào mục đích giác ngộ những kẻ khác. Nếu con lệ thuộc vào bất cứ một phương thức nào của lời dạy đó, thì con chẳng là cái gì cả mà chỉ còn là một con côn trùng ngu dốt. Có đến 80.000 cuốn sách về Phật giáo và nếu con phải đọc tất cả kinh điển đó mà vẫn chưa nhận ra được bản tính của chính con, con sẽ

không hiểu được ngay cả lá thư này. Đây là di ngôn và chúc thư của mẹ.

* 55 *

TRÀ SƯ VÀ KẺ ÁM SÁT

Taiko, một chiến sỹ sống ở Nhật Bản trước thời đại Tokugawa, học Cha-no-yu, nghi thức uống trà, với Sen no Rikyu, một vị thầy về sự diễn tả vẻ điềm tĩnh và thoả nguyện có tính cách thẩm mỹ đó.

Chiến sỹ phụ tá của Taiko tên là Kato lại suy diễn rằng lòng đam mê nghi thức uống trà của cấp trên của anh ta là một sự sao lãng công việc quốc gia, cho nên anh quyết định hạ sát Sen no Rikyu. Anh làm bộ như đến viếng thăm xã giao vị trà sư và được mời uống trà.

Vị trà sư, ông rất khéo léo trong môn nghệ thuật của mình, nhìn thoáng đã nhận ra ý định của anh chiến sỹ, vì vậy ông mời Kato bỏ kiếm ở bên ngoài trước khi bước vào phòng dự nghi lễ, giải thích rằng Cha-no-yu là biểu tượng cho chính sự bình an.

Kato không chịu nghe theo cách đó. "Tôi là một chiến sỹ," anh nói. "Tôi luôn luôn mang kiếm theo với tôi. Cha-no-yu hay không Cha-no-yu, tôi vẫn giữ kiếm."

"Cũng được thôi. Hãy mang kiếm của anh vào và dùng chút trà," Sen no Rikyu ưng thuận.

Cái ấm đang sôi trên lửa than. Thành linh Sen no Rikyu lật ấm nghiêng qua. Hơi nước cháy xèo bốc

lên, tỏa ra đầy khắp cả căn phòng toàn khói và tro bụi. Anh chiến sỹ giật mình chạy ra ngoài.

Vị trà sư xin lỗi. "Đó là lỗi của tôi. Hãy vào trở lại và dùng chút trà. Tôi cầm kiếm của anh phủ tro bụi đây và tôi sẽ lau sạch nó rồi đưa lại cho anh."

Trong tình trạng khó khăn lúng túng này anh chiến sỹ nhận ra rằng anh không thể dễ mà hạ sát được vị trà sư, nên anh bỏ ý định.

* 56 *

CHÁNH ĐẠO

Ngay trước khi Ninakawa từ trần thiền sư Ikkyu đến thăm ông ta. "Tôi sẽ tiếp dẫn cho ông nhé?" Ikkyu hỏi.

Ninakawa trả lời: "Tôi đến đây một mình và tôi ra đi một mình. Ông có thể giúp đỡ được gì cho tôi đây?"

Ikkyu trả lời: "Nếu ông nghĩ rằng ông thực sự đến và đi, điều đó là vọng tưởng của ông. Để tôi chỉ cho ông thấy con đường trên đó không có đến và chẳng có đi."

Với những lời của mình, Ikkyu đã vạch ra cho thấy con đường sáng tỏ khiến Ninakawa mỉm cười và lìa đời.

* 57 *

CỬA THIÊN ĐƯỜNG

Một chàng lính tên là Nobushige tìm tới Hakuin và hỏi: "Thật sự là có một thiên đường và một địa ngục hay không?"

"Anh là ai?" Hakuin hỏi.

"Tôi là một hiệp sĩ," chàng chiến sĩ trả lời.

"Anh mà là lính à!" Hakuin kêu lên. "Loại giới chức nào mà lại nhờ anh làm kẻ hộ vệ cho mình? Mặt anh trông giống như mặt của một tên ăn mày."

Nobushige nổi cơn tức giận đến độ bắt đầu rút kiếm của chàng ta ra, nhưng Hakuin nói tiếp: "Vậy là anh có một thanh kiếm! Khí giới của anh có lẽ quá cùn lụt làm sao chém được đầu của ta."

Khi Nobushige rút kiếm của chàng Hakuin chỉ trích: "Cửa địa ngục mở ra đây này!"

Với những lời này chàng hiệp sĩ, nhận thức ra được phương pháp giáo huấn của thiền sư, tra kiếm vào trong bao và cúi chào.

"Cửa thiên đường mở ra đây thôi," Hakuin nói.

* 58 *

BẮT GIỮ ÔNG PHẬT ĐÁ

Một người lái buôn mang năm mươi cuộn hàng bông gòn trên vai dùng chân lại nghỉ để tránh cái nóng ban ngày dưới một nơi cư trú ở đó có dựng một tượng Phật lớn bằng đá. Tại đó ông ta ngủ thiếp

đi, và khi ông tỉnh giấc dậy thì hàng hóa của ông đã biến đi mất. Ông lập tức trình báo sự việc cho cảnh sát.

Một quan tòa tên là O-oka mở phiên tòa để cứu xét. "Ông Phật bằng đá đó có thể đã lấy trộm số hàng hóa," quan tòa kết luận. "Ông ta chính ra phải chăm lo cho hạnh phúc của người dân, nhưng ông đã không hoàn thành nhiệm vụ thánh thiện của ông. Hãy bắt giữ ông ấy."

Cảnh sát bắt giữ ông Phật bằng đá và khiêng tượng vào trong tòa án. Một đám đông huyền ảo theo sau pho tượng, tò mò muốn hay biết xem loại phán quyết nào mà quan tòa sẽ tuyên xử.

Khi O-oka ra ngòi trên ghế thẩm phán, ông liền khiển trách đám thính giả ồn ào. "Các người có quyền gì mà ra trước tòa án cười cợt và đùa bỡn như thế này? Các người phạm tội khinh thường tòa án nên phải bị phạt tiền và tù giam."

Mọi người vội vàng xin lỗi. "Ta sẽ phải phạt các người một khoản tiền," quan tòa nói, "nhưng ta sẽ khoan hồng khoản đó miễn là mỗi người trong đám các người phải mang một cuộn bông gòn đến nộp tòa trong hạn ba ngày. Ai không thi hành lệnh này sẽ bị bắt giữ."

Một trong những cuộn hàng mà người dân mang tới liền ngay tức khắc được ông lái buôn nhận ra là của riêng ông, và do đó tên kẻ trộm đã bị khám phá ra một cách dễ dàng. Ông lái buôn thâu hồi lại hàng

hóa của ông ta và các cuộn bông gòn được trả lại cho dân chúng.

* 59 *

NHỮNG CHIẾN SĨ NHÂN ĐẠO

Có lần một sư đoàn quân đội Nhật Bản tập trận giả và vài người trong đám sĩ quan thấy cần thiết phải đặt bộ tham mưu của họ trong thiền viện của Gasan.

Gasan bảo nhà bếp của ông: "Chỉ dọn cho các sĩ quan ăn cùng một món thanh đạm mà chúng ta ăn."

Điều này làm cho đám người trong quân đội nổi giận, vì họ thường được hưởng một sự đối đãi rất là tôn kính. Một người đến gặp Gasan và nói: "Ông nghĩ chúng tôi là ai? Chúng tôi là chiến sĩ, hy sinh mạng sống của chúng tôi cho đất nước chúng ta. Tại sao ông không đối xử với chúng tôi một cách tương xứng chứ?"

Gasan trả lời một cách nghiêm nghị: "Ông nghĩ chúng tôi là ai? Chúng tôi là những chiến sĩ nhân đạo, nhắm mục tiêu cứu vớt tất cả chúng sinh."

* 60 *

CON ĐƯỜNG HẦM

Zenkai, con trai của một hiệp sĩ, du hành tới Edo và ở đó trở thành người hầu cận của một viên chức

cao cấp. Chàng yêu bà vợ của viên chức và chuyện này bị khám phá ra. Để tự vệ, chàng hạ sát viên chức. Rồi chàng trốn đi với người vợ.

Cả hai người về sau này trở thành những tên trộm cắp. Nhưng người đàn bà tham lam quá đáng khiến cho Zenkai trở nên khinh ghét. Cuối cùng, bỏ rơi bà ta, chàng du hành tới phương xa tận tỉnh Buzen, ở đó chàng trở nên một kẻ hành khất lang thang.

Để chuộc lại dĩ vãng của chàng, Zenkai quyết định thực hiện một vài hành vi tốt đẹp trong cuộc đời chàng. Biết được rằng có một con đường nguy hiểm băng qua một dốc núi đã gây ra chuyện chết chóc và thương tích cho nhiều người, chàng quyết chí đào một con đường hầm xuyên qua núi tại chỗ đó.

Đi xin ăn vào ban ngày, Zenkai làm việc đào hầm vào ban đêm. Khi ba mươi năm trời đã trôi qua, đường hầm dài 2,280 bộ, cao 20 bộ, và rộng 30 bộ.

Hai năm trước khi công việc hoàn tất, anh con trai viên chức bị chàng hạ sát trước đây, nay đã là một tay kiếm điếu luyện, kiếm được ra Zenkai và tìm tới để giết chàng hầu trả thù.

"Ta sẽ nộp mạng của ta cho anh một cách tự nguyện," Zenkai nói. "Chỉ xin để cho ta làm xong công trình này. Vào ngày mà công việc hoàn tất, lúc đó anh có thể giết ta."

Do đó người con chờ đợi đến ngày. Vài tháng đã qua đi và Zenkai tiếp tục đào. Anh con trai trở nên

chán nản vì chẳng làm gì cả nên bắt đầu giúp đỡ đào. Sau khi anh ta đã giúp được hơn một năm trời, anh trở nên khâm phục ý chí dũng mãnh và tư cách của Zenkai.

Cuối cùng đường hầm đã hoàn tất và mọi người có thể xử dụng được nó và qua lại an toàn.

"Bây giờ hãy chém đầu ta đi," Zenkai nói. "Công trình của ta đã xong rồi."

"Làm sao con lại có thể chém đầu của chính thầy mình được?" người thanh niên hỏi với lệ tràn trên mắt anh.

* 61 *

GUDO VÀ HOÀNG ĐẾ

Hoàng đế Goyozei đang học Thiền với Gudo. Hoàng đế hỏi: "Trong Thiền, chính tâm này là Phật. Vậy có đúng không?"

Gudo trả lời: "Nếu tôi nói đúng, thì ngài sẽ nghĩ rằng ngài hiểu mà không hiểu gì cả. Nếu tôi nói không, thì tôi lại nói ngược với một sự kiện mà nhiều người hiểu rất rõ."

Vào một ngày khác hoàng đế hỏi Gudo: "Người giác ngộ đi về đâu khi người đó lìa đời?"

Gudo trả lời: "Tôi không biết."

"Tại sao thầy lại không biết?" hoàng đế hỏi.

"Bởi vì tôi chưa chết," Gudo trả lời.

Hoàng đế do dự hỏi thêm nữa về những điều mà tâm của ngài không thể hiểu được. Do đó Gudo đập

trên sàn nhà bằng bàn tay của thầy như để làm cho hoàng đế thức tỉnh, và ngài giác ngộ!

Hoàng đế tôn kính Thiên và ông già Gudo hơn bao giờ hết sau khi ngài giác ngộ, và ngài còn cho phép Gudo đội mũ trong cung đình vào mùa đông. Khi Gudo ngoài tám mươi tuổi thầy hay ngủ thiếp đi vào giữa buổi thuyết giảng của thầy, và vị hoàng đế thường lặng lẽ lui vào một căn phòng khác để cho ông thầy kính yêu của ngài có thể hưởng sự nghỉ ngơi mà tấm thân già nua của thầy cần đến.

* 62 *

TRONG TAY ĐỊNH MỆNH

Một võ tướng vĩ đại của Nhật Bản tên là Nobunaga quyết định tấn công kẻ địch mặc dù ông chỉ có một phần mười số người so với phe đối nghịch. Ông biết rằng ông sẽ chiến thắng, nhưng lính của ông lại nghi ngờ.

Trên đường đi ông ngừng lại ở một ngôi đền thờ Shinto và nói với những người của ông rằng: "Sau khi ta vào thăm đền thờ ta sẽ gieo một đồng tiền. Nếu là hình vẽ cái đầu ngựa lên, chúng ta sẽ chiến thắng; nếu là hình cái đuôi, chúng ta sẽ thua. Định mệnh nắm giữ chúng ta trong tay của nàng."

Nobunaga bước vào đền thờ và yên lặng cầu nguyện. Ông bước tới và gieo một đồng tiền. Mặt vẽ

cái đầu hiện ra. Quân lính của ông hăng hái chiến đấu rồi thắng trận chiến của họ một cách dễ dàng.

"Không ai có thể thay đổi được bàn tay của định mệnh," người hầu cận của ông nói với ông sau trận chiến.

"Thật ra không đúng," Nobunaga nói, đưa ra cho thấy một đồng tiền có hai phía giống nhau, với hình vẽ cái đầu ở cả hai mặt.

* 63 *

SÁT SINH

Gasan một hôm dạy dỗ những đệ tử của ông: "Những ai lên tiếng chống lại sự sát sinh và những ai muốn bảo tồn cuộc sống cho mọi sinh vật có tri giác đều đúng. Thật là tốt khi bảo vệ ngay cả các súc vật và các côn trùng. Thế nhưng còn những người giết thời giờ thì sao, những người đang tàn phá tài sản thì sao, và những người hủy hoại nền kinh tế chính trị? Chúng ta không nên bỏ qua cho những người này được. Hơn nữa, còn như người giảng pháp mà lại không hề giác ngộ thì sao? Người đó đang giết chết Phật giáo vậy."

* 64 *

MỒ HÔI KASAN

Kasan được mời hành lễ tại một đám tang của một vị lãnh chúa trong tỉnh.

Ông chưa hề gặp các vị lãnh chúa và các nhà quý tộc trước đó bao giờ cho nên ông bồn chồn. Khi nghi lễ khởi sự, Kasan đổ mồ hôi.

Sau đó, khi đã quay trở về rồi, ông triệu tập tất cả môn sinh của ông lại. Kasan thú nhận rằng ông chưa đủ khả năng để làm một ông thầy bởi vì ông khi tới với giới danh tiếng đã chẳng giữ nổi được cùng một tác phong như cái tác phong ông có khi ở trong chốn thiền viện vắng vẻ. Thế rồi Kasan từ chức và trở thành môn sinh của một ông thầy khác. Tám năm trời sau, đã được giác ngộ, ông quay trở về với các môn sinh trước đây của ông.

* 65 *

CHẾ NGỰ CON MA

Một cô vợ trẻ lâm bệnh và sắp qua đời. "Em yêu anh rất nhiều," nàng nói với chồng nàng, "Em không muốn rời xa anh. Đừng nên bỏ em để rồi đi tới với bất cứ người đàn bà nào khác nhé. Nếu anh làm như thế, em sẽ quay trở lại làm ma và quấy rối anh luôn mãi đấy."

Ít lâu sau cô vợ từ trần. Anh chồng tôn trọng ý muốn cuối cùng của nàng được ba tháng đầu, nhưng rồi anh gặp một người phụ nữ khác và yêu cô này. Họ hứa hôn với nhau.

Lập tức ngay sau cuộc hứa hôn có một con ma hiện ra mỗi đêm với anh chàng, khiển trách anh ta không giữ lời hứa của anh. Con ma cũng rất tài tình.

Nó nói với anh đúng ngay những chuyện gì đã diễn ra giữa chính anh và người yêu mới của anh. Cứ mỗi khi anh tặng hôn thê của anh một món quà, con ma cũng có thể tả thứ đó ra với từng chi tiết. Nàng còn nhắc lại được ngay cả cuộc nói chuyện, và điều đó quá quấy nhiễu anh chàng đến nỗi anh không thể nào ngủ được. Có người khuyên anh chàng nên mang việc của anh đến một thiền sư sống gần làng. Mãi về sau này, trong niềm thất vọng, anh chàng đáng thương mới đi tới thiền sư để nhờ giúp đỡ.

"Vợ trước của con biến thành một con ma và biết được mọi việc con làm," ông thiền sư bình luận. "Bất cứ chuyện gì con làm hay nói, bất cứ thứ gì con tặng cho người yêu của con chị ấy biết. Chị ấy phải là một con ma rất khôn ngoan. Thật ra con nên khâm phục một con ma như vậy. Lần sau chị ấy xuất hiện, hãy thương thuyết với chị ấy. Nói với chị rằng chị biết quá nhiều con không thể dấu chị điều gì được cả, và nếu chị trả lời con được một câu hỏi, con hứa hẹn sẽ tiêu hủy chuyện hứa hôn của con và ở độc thân."

"Câu gì mà con phải hỏi nàng?" chàng thăm dò.

Thiền sư đáp lời: "Hãy bóc một nắm nhiều hạt đậu nành và hỏi chị ấy xem con nắm đúng bao nhiêu hạt đậu nành trong tay con. Nếu chị ấy không nói cho con rõ được, thì con sẽ biết rằng chị ấy chỉ là một phần nhỏ của trí tưởng tượng của con và sẽ không còn quấy nhiễu con nữa đâu."

Đêm hôm sau, khi con ma xuất hiện anh chàng nhìn bợ nàng và bảo nàng rằng nàng biết tất cả mọi chuyện.

"Quả đúng vậy đó," con ma trả lời, "và ta biết anh đã đi thăm cái ông thiền sư đó ngày hôm nay."

"Và vì em biết quá nhiều," anh chàng yêu cầu, "hãy nói cho ta biết có bao nhiêu hạt đậu mà ta nắm trong bàn tay này!"

Chẳng còn có một con ma nào để mà trả lời câu hỏi nữa.

* 66 *

NHỮNG NGƯỜI CON CỦA ĐỨC HOÀNG ĐẾ

Yamaoka Tesshu là một phụ giáo của hoàng đế. Ông cũng còn là một bậc thầy về thuật đánh kiếm và một môn sinh học Thiền uyên thâm.

Nhà của ông là nơi trú ngụ của những kẻ lang thang vô nghề nghiệp. Ông chỉ có độc nhất một bộ quần áo, để giữ cho ông nghèo nàn mãi thôi.

Hoàng đế, nhận thấy quần áo của ông quá xác xơ, đã cho Yamaoka một ít tiền để mua vài bộ quần áo mới. Lần sau Yamaoka xuất hiện ông vẫn mặc y nguyên bộ đồ cũ.

"Quần áo mới đâu mất hết rồi, Yamaoka?" hoàng đế hỏi.

"Tôi đã mang quần áo cho những người con của đức hoàng đế rồi," Yamaoka giải thích.

* 67 *

CON ĐANG LÀM GÌ VẬY!
THẦY ĐANG NÓI GÌ VẬY!

Trong thời đại mới rất nhiều chuyện vô ý nghĩa về những thiền sư và các đệ tử được người ta nói tới, và về chuyện thừa hưởng giáo lý của một ông thầy bởi các môn sinh được đặc biệt ưu đãi, khiến họ được phép tiếp tục truyền đạt chân lý tới những môn sinh của họ. Tất nhiên Thiền phải được truyền thụ theo cách thức này, từ tâm truyền qua tâm, và trong quá khứ cách phổ biến này đã được thật sự thực hiện. Sự yên lặng và đức khiêm tốn vượt trội hơn hẳn lời phát biểu và sự xác ngôn. Người được tiếp nhận một giáo lý như vậy thường giữ kín chuyện đó đến cả hai chục năm sau. Mãi cho đến lúc có một người khác vì nhu cầu riêng tư của cá nhân mình khám phá ra được rằng có vị thiền sư thật sự ở ngay cận bên mình thì mới hay biết rằng giáo lý đã được phổ biến đi, và rồi tùy trường hợp xảy ra hoàn toàn tự nhiên mà giáo pháp cứ như vậy được truyền tụng tiếp tục. Trong bất cứ hoàn cảnh nào thiền sư không bao giờ tự nhận rằng "Ta là kẻ nổi nghiệp của người này người kia." Một lời tự nhận như thế chỉ chứng tỏ ra sự hoàn toàn trái ngược lại.

Thiền sư Mu-nan chỉ có một người kế vị. Tên của ông này là Shoju. Sau khi Shoju đã hoàn tất

xong việc học thiền của ông, Mu-nan gọi ông vào trong phòng của ngài. "Thầy đã về già rồi," ngài nói, "và cho tới nay như ta được biết, Shoju, con là người độc nhất sẽ thực hiện giáo pháp này. Đây là một quyển sách. Sách đã được lưu truyền xuống từ thầy này tới thầy khác đến bảy đời rồi. Thầy cũng đã thêm vào nhiều điểm theo sự thông hiểu của thầy. Quyển sách rất quý giá, và ta trao sách lại cho con để tiêu biểu cho sự kế vị của con."

"Nếu quyển sách là một vật quan trọng đến thế thì tốt hơn là thầy nên giữ lấy," Shoju trả lời. "Con đã được thụ nhận Thiền không văn tự của thầy và con thỏa nguyện với chuyện đó như vậy rồi."

"Thầy biết điều đó," Mu-nan nói. "Dù như vậy, tác phẩm này đã được lưu truyền từ thầy này qua thầy khác tới bảy thế hệ rồi, cho nên con có thể giữ lấy sách như một vật tiêu biểu là đã được tiếp nhận giáo pháp. Nay đây."

Cả hai người tình cờ đang nói chuyện trước một lò than hồng. Ngay khi Shoju cầm sách vào tay ông liền giúi sách vào trong đồng than nút lửa. Ông chẳng muốn lưu giữ làm gì.

Mu-nan, ngài chưa từng bao giờ nổi giận trước đây, quát lên: "Con đang làm gì vậy!"

Shoju hét lại: "Thầy đang nói gì vậy!"

MỘT NỐT NHẠC THIÊN

Sau khi Kakua thăm viếng hoàng đế thì ông ta biến mất và không một ai biết chuyện gì xảy đến cho ông cả. Ông là người Nhật Bản đầu tiên học Thiên ở Trung Hoa, nhưng bởi vì ông không hề tỏ lộ chút gì về Thiên, ngoại trừ một nốt nhạc, nên người đời không còn nhớ rằng ông đã đưa Thiên vào quê hương của ông.

Kakua đã thăm viếng Trung Hoa và thụ nhận được giáo lý đích thực. Ông không hề đi đây đi đó khi ông ở tại nơi này. Thiên định chuyên cần, ông sống ở một vùng xa xôi trên núi. Mỗi khi người ta tìm thấy ông và yêu cầu ông giảng dạy thì ông chỉ nói một vài lời và rồi di chuyển sang một vùng núi khác ở chỗ đó không dễ dàng mà kiếm ra ông.

Hoàng đế nghe nói về Kakua khi ông trở về tới Nhật Bản và yêu cầu ông thuyết giảng về Thiên cho hoàng đế và đám quần thần của ngài được thông hiểu.

Kakua đứng trước mặt hoàng đế trong yên lặng. Xong ông lấy một ống sáo từ trong vạt áo của ông ra và thổi lên một nốt ngân. Cúi đầu chào một cách lễ phép, ông rút lui đi mất.

* 69 *

ĂN LỜI KHIÈN TRÁCH

Một hôm vì xảy ra nhiều tình huống bất thường làm chậm trễ việc sửa soạn bữa ăn tối cho một thiền sư Soto, là ông Fugai và các môn sinh của ông. Trong lúc vội vã người nấu ăn đi ra vườn với con dao lưỡi cong của y và cắt lấy những ngọn rau xanh, thái nhỏ rau ra với nhau, và nấu canh, không hay biết rằng trong lúc vội vã y đã cắt luôn một phần của một con rắn trong rau.

Đám môn sinh của Fugai cho rằng họ chưa bao giờ được thưởng thức món canh ngon như thế cả. Nhưng đến khi chính ông thầy thấy được cái đầu rắn trong bát của ông, ông liền cho gọi người nấu ăn đến. "Đây là cái gì vậy?" ông cầm cái đầu rắn giơ cao lên mà hỏi.

"Ô, thưa thầy, xin cảm ơn thầy," anh chàng nấu ăn trả lời, cầm lấy miếng đó và ăn nó ngay tức khắc.

* 70 *

VẬT QUÝ BÁU NHẤT TRÊN THẾ GIAN

Sozan, một thiền sư Trung Hoa, được một môn sinh hỏi: "Vật gì quý báu nhất trên thế gian?"

Ông thầy trả lời: "Đầu một con mèo chết."

"Tại sao đầu một con mèo chết lại là vật quý báu nhất trên thế gian?" thiền sinh thắc mắc.

Sozan đáp lại: "Vì lẽ không một ai có thể định giá cả cho cái đó được."

* 71 *

HỌC IM LẶNG

Những môn sinh của trường phái Tendai thường học trầm tư mặc tưởng trước khi Thiền du nhập vào Nhật Bản. Bốn người trong nhóm này là những người bạn thân thiết hứa hẹn với nhau giữ im lặng trong bảy ngày.

Vào ngày đầu tiên tất cả đều im lặng. Việc quán tưởng của họ đã khởi đầu một cách thuận lợi, nhưng khi đêm tới và những ngọn đèn dầu trở nên mờ dần đi thì một người trong nhóm môn sinh không chịu được nên kêu với một kẻ giúp việc: "Hãy điều chỉnh mấy cái đèn đó."

Môn sinh thứ nhì ngạc nhiên khi nghe người thứ nhất lên tiếng. "Chúng mình không được nói một lời nào đây," anh khiển trách.

"Hai anh đều ngu ngốc. Tại sao các anh lại nói?" người thứ ba hỏi.

"Ta là người duy nhất không nói," môn sinh thứ tư kết thúc.

* 72 *

LÃNH CHÚA ĐÀN ĐỘN

Hai ông thiền sư, Daigu và Gudo, được mời đi thăm một lãnh chúa. Vừa đến nơi, Gudo nói với lãnh chúa: "Ngài khôn ngoan từ bản tính và có một năng khiếu bẩm sinh để học Thiền."

"Nói bậy bạ," Daigu lên tiếng. "Tại sao anh lại nhìn bộ con người đàn độn này? Ông ta có thể là một lãnh chúa, nhưng ông ta đâu biết chút gì về Thiền."

Bởi thế, thay vì xây cất một tự viện cho Gudo, ông lãnh chúa lại xây cất tự viện đó cho Daigu và theo học Thiền với ông này.

* 73 *

MƯỜI NGƯỜI KẾ VỊ

Các thiền sinh thề thốt rằng dù cho họ có bị giết chết bởi thầy của họ, họ quyết tâm học Thiền. Thông thường thì họ cắt một ngón tay để lấy máu in dấu cho sự quyết chí của họ. Vào thời mà lời thề nguyện đã trở thành hoàn toàn là một hình thức, và vì lý do này mà môn sinh chết bởi tay của Ekido đã được làm để tỏ ra như là một người tử vì đạo.

Ekido trở nên một ông thầy nghiêm khắc. Các môn sinh của ông sợ ông. Một người trong bọn họ có phạm sự tức trực, đánh chiêng loan báo giờ giấc trong ngày, lỡ quên đánh chiêng khi mắt của anh bị lôi cuốn bởi một cô gái đẹp đi ngang cổng tự viện.

Ngay lúc đó Ekido, ở trực tiếp ngay phía sau anh ta, đánh anh bằng một cây gậy và cú đập sừng sốt đã giết chết anh ta.

Người giám hộ của môn sinh, nghe được tin tức về tai nạn, đã đi thẳng đến Ekido. Không trách móc gì thiền sư, ông này lại ca tụng vị thầy về sự giáo huấn nghiêm khắc của thầy. Thái độ của Ekido vẫn tương tự như là lúc môn sinh kia vẫn hãy còn sống.

Sau khi chuyện này xảy ra, ông đã có thể đào tạo ra được dưới sự hướng dẫn của ông hơn mười người kế vị giác ngộ, một con số rất bất thường.

* 74 *

CẢI HÓA THỰC SỰ

Ryokan đã hiến cuộc đời của ông vào việc tu học Thiền. Một ngày ông nghe được rằng người cháu trai của ông, bất chấp những lời khuyên nhủ của thân nhân, đang tiêu phí tiền bạc của anh ta cho một kỹ nữ giang hồ thượng lưu. Bởi vì người cháu trai đã thế vào chỗ của Ryokan trong việc quản lý tài sản của gia đình và gia sản đang trong nguy cơ bị tiêu tan, các thân nhân mới yêu cầu Ryokan phải làm một cái gì về chuyện này.

Ryokan đã phải du hành một đoạn đường dài để tới thăm cháu trai của ông, mà ông đã không gặp mặt anh ta trong nhiều năm rồi. Người cháu trai tỏ ra vẻ mừng rỡ khi gặp lại chú anh và thỉnh mời ông lưu lại qua đêm.

Suốt đêm Ryokan ngồi thiền định. Vào lúc sắp ra đi vào buổi sáng ông nói với chàng trai trẻ: "Chú có lẽ đã về già rồi, tay chú run rẩy như vậy. Cháu có thể giúp chú cột dây đôi dép rơm của chú không?"

Người cháu trai sẵn lòng giúp ông liền. "Cám ơn cháu," Ryokan kết thúc, "cháu thấy đây, người ta trở nên già nua hơn và yếu đuối dần đi theo từng ngày. Cháu hãy tự bảo trọng lấy bản thân nhé." Rồi Ryokan ra đi, không hề đề cập một lời nào về cô gái làm tiền hạng sang hay về những sự phàn nàn của các người họ hàng cả. Nhưng, kể từ sáng hôm đó trở đi, sự tiêu hoang phí của người cháu trai đã chấm dứt.

* 75 *

CƠN GIẬN DỮ

Một thiền sinh tìm tới với Bankei và than phiền: "Thưa thầy, con có khi giận dữ không kiềm chế nổi. Con có thể chữa trị nó bằng cách nào đây?"

"Con có một cái chi rất kỳ lạ vậy," Bankei trả lời. "Hãy cho ta xem con có cái gì thế."

"Ngay lúc này con không thể tỏ lộ cái đó ra cho thầy thấy được," người kia trả lời.

"Khi nào thì con có thể tỏ lộ cái đó cho ta?" Bankei hỏi.

"Nó xảy đến thật bất ngờ," anh môn sinh trả lời.

"Vậy thì," Bankei kết luận, "nó không phải là bản tánh thực sự của riêng con. Nếu nó là bản tánh

thực sự thì con đã có thể tỏ lộ nó cho ta thấy bất cứ lúc nào rồi. Khi con mới được sinh ra đời con đã không có nó, và cha mẹ con đã không trao nó cho con. Hãy suy nghĩ lại chuyện đó đi."

* 76 *

TÂM ĐÁ

Hogen, một thiền sư Trung Hoa, sống đơn độc trong một ngôi chùa nhỏ ở vùng quê. Một hôm có bốn nhà sư du hành xuất hiện và họ xin phép được nhóm lửa trong sân của ông để sưởi ấm.

Trong khi họ đang nhóm lửa, Hogen nghe thấy họ tranh luận về chủ quan và khách quan. Ông tham dự với họ và nói: "Có một tảng đá lớn. Các ông quán sát xem nó là ở trong hay ở ngoài tâm của các ông?"

Một trong những nhà sư trả lời: "Theo quan điểm Phật giáo thì mọi sự vật đều là đối thể hóa của tâm, cho nên tôi có thể nói rằng tảng đá ở trong tâm tôi."

"Cái đầu của ông chắc phải cảm thấy rất là nặng," Hogen nhận xét, "nếu ông đang mang theo mãi một tảng đá như vậy trong tâm của ông."

* 77 *

KHÔNG DÍNH BỤI

Zengetsu, một thiền sư Trung Hoa vào đời nhà Đường, đã viết lời chỉ dạy sau đây cho những môn sinh của ông:

Sống trong cõi trần gian nhưng giữ để không bị dính mắc vào bụi bặm của trần gian là con đường của một thiền sinh đích thật.

Khi được chứng kiến hành vi tốt đẹp của một người khác, hãy tự khuyến khích mình noi theo gương người đó. Nghe được về hành vi lỗi lầm của một người khác, hãy tự khuyến nhủ mình không nên bắt chước làm theo chuyện đó.

Dù cho một mình trong một căn phòng tối, hãy coi như con đang đối diện một vị khách quý. Hãy bộc lộ những cảm nghĩ của con, nhưng đừng nên vượt quá cái bản tính chân thật của con.

Sự nghèo khó là châu báu của con. Đừng bao giờ đánh đổi nó lấy một cuộc sống dễ dãi.

Một người có thể tỏ ra là một kẻ ngu dại nhưng tuy nhiên không hẳn là một kẻ như vậy. Người đó có thể chỉ đang phòng giữ sự khôn ngoan của mình một cách cẩn thận.

Những đức hạnh là thành quả của kỷ luật tự giác và không rơi rớt xuống từ bầu trời của chúng như là mưa rơi hay tuyết đổ.

Sự khiêm tốn là nền móng của mọi đức hạnh. Hãy để cho những người sống quanh con phát giác ra con trước khi con tự làm cho họ biết tới mình.

Một tấm lòng cao quý không bao giờ tự phô ra trước. Những lời của nó như ngọc báu hiếm hoi, ít khi được phô trương ra và có một giá trị lớn lao.

Đối với một môn sinh chân thật, mỗi ngày là một ngày may mắn. Thời gian trôi qua nhưng người đó không bao giờ lê lét theo phía sau. Chẳng có sự vinh quang hay điều sỉ nhục nào có thể làm người đó động tâm.

Hãy tự khiển trách mình, đừng bao giờ trách móc một người khác. Đừng tranh cãi về cái đúng hay cái sai.

Một số điều, mặc dù đúng, đã bị coi như là sai từ bao nhiêu thế hệ rồi. Bởi vì giá trị của cái đúng có thể sau nhiều thế kỷ mới được thừa nhận, cho nên không cần thiết gì mà phải khao khát một sự đánh giá ngay tức thời.

Hãy sống với nguyên nhân và dành lại thành quả cho luật vĩ đại của vũ trụ. Hãy trải qua mỗi ngày trong sự suy tư an bình.

* 78 *

SỰ PHÁT ĐẠT THỰC SỰ

Một ông nhà giàu thỉnh cầu Sengai viết cho một đôi điều về sự phát đạt liên tục của gia đình ông ta

để cái đó có thể được trân trọng lưu giữ lại từ thế hệ này tới thế hệ khác.

Sengai lấy một tờ giấy lớn và viết: "Cha chết, con chết, cháu chết."

Ông nhà giàu nổi giận. "Tôi xin nhờ ông viết đôi điều cho nên hạnh phúc của gia đình tôi! Sao ông lại bày trò giễu cợt như thế này?"

"Nào có ý khôi hài chi đâu," Sengai giải thích. "Nếu trước khi chính ông chết mà con trai của ông đã chết rồi, điều đó sẽ làm ông đau khổ rất nhiều. Nếu cháu trai của ông mà qua đời trước con trai ông, cả hai cha con ông sẽ tan nát cõi lòng? Nếu gia đình ông, thế hệ này kế tiếp tới thế hệ khác, đều qua đời theo cái thứ tự mà tôi đã vừa kể ra, thì đó sẽ là cái tiến trình cuộc sống tự nhiên. Tôi gọi điều này là sự phát đạt thực sự."

* 79 *

LƯ ĐỀ ĐỐT HƯƠNG

Một người đàn bà ở Nagasaki tên là Kame là một trong số ít người làm ra những cái lư để đốt hương ở Nhật Bản. Một cái lư để đốt như thế là một tác phẩm nghệ thuật chỉ được dùng trong một trà thất hay trước một bàn thờ gia đình.

Ông bố của bà trước thời bà cũng là một nghệ nhân như vậy. Kame thích uống rượu. Bà cũng hút thuốc và thường luôn giao du với đàn ông. Mỗi khi bà kiếm ra được chút ít tiền bà liền mở tiệc mời các

nghệ sĩ, thi sĩ, thợ mộc, công nhân, những ông có năng khiếu hoặc ưa tiêu khiển. Khi họ tụ họp lại bà tường trình về những mẫu hình của bà.

Kame quá mức chậm chạp trong việc sáng tạo, nhưng khi tác phẩm của bà hoàn thành thì nó luôn luôn là một kiệt tác. Những cái lư hương của bà được trân trọng giữ gìn trong những gia đình mà những nữ chủ nhân không bao giờ uống rượu, hút thuốc hay giao du một cách tự do với đàn ông

Thị trưởng của Nagasaki có lần yêu cầu Kame vẽ mẫu hình một cái lư hương cho ông. Bà trì hoãn làm chuyện đó đến gần nửa năm trời trôi qua. Vào lúc đó thì ông thị trưởng, nay đã được thăng chức lên một nhiệm sở ở một thành phố xa xôi khác, đến viếng thăm bà. Ông ta thúc hối Kame khởi sự làm cái lư hương của ông.

Sau cùng có được hứng cảm, Kame đã làm ra cái lư hương. Sau khi lư hương được hoàn tất bà đặt nó lên một cái bàn. Bà ngắm nhìn nó thật lâu và thận trọng. Bà hút thuốc và uống rượu trước cái lư cứ như nó là người bạn của riêng bà. Suốt cả ngày bà quan sát nó.

Cuối cùng, cầm một cái búa lên, Kame đập nát nó ra từng mảnh vụn. Bà thấy nó không phải là một tác phẩm sáng tạo hoàn hảo mà tâm trí bà mong muốn.

* 80 *

PHÉP LẠ THỰC SỰ

Khi Bankei đang thuyết pháp ở chùa Ryumon, một tu sĩ Shinshu, vốn tin vào sự cứu độ qua việc chú niệm danh hiệu của đức Phật A Di Đà, ganh tị với đám thính giả đông đảo của ông và muốn tranh luận với ông.

Bankei đang nói chuyện nửa chừng thì tu sĩ kia xuất hiện, nhưng ông ấy gây náo động đến nỗi Bankei phải ngưng bài thuyết pháp để hỏi về chuyện ồn ào.

"Tổ sáng lập của phái chúng tôi," tu sĩ khoe khoang, "có những năng lực kỳ diệu như là ngài cầm một cây bút lông trong tay ngài ở một bên bờ sông, người hầu cận của ngài giơ lên một tấm giấy ở phía bờ sông bên kia, và ông thầy đã viết thánh danh A Di Đà qua không khí. Ông có thể làm được một việc thần diệu như thế không?"

Bankei trả lời nhẹ nhàng: "Có lẽ con cáo của ông có thể biểu diễn được cái trò tiểu xảo đó, nhưng đây không phải là cung cách của Thiền. Phép lạ của ta là khi nào ta cảm thấy đói thì ta ăn, và khi nào ta cảm thấy khát ta uống."

* 81 *

HÃY NGỦ ĐI

Gasan đang ngồi cạnh giường của Tekisui ba ngày trước khi thầy của ông qua đời. Tekisui trước đó đã chọn ông là người kế vị.

Một ngôi chùa mới đây vừa bị cháy và Gasan bận lo xây cất lại kiến trúc. Tekisui hỏi ông: "Con sẽ làm gì sau khi ngôi chùa được xây cất lại?"

"Khi thầy qua khỏi cơn bệnh chúng con muốn thầy nói chuyện ở đó," Gasan nói.

"Giả dụ như ta không sống được đến lúc đó?"

"Thì chúng con sẽ thỉnh một người khác," Gasan trả lời.

"Giả sử các con không thể tìm được ai cả?" Tekisui hỏi tiếp.

Gasan trả lời lớn tiếng: "Thầy đừng hỏi những câu điên khùng như vậy nữa. Hãy ngủ đi."

* 82 *

KHÔNG CÓ GÌ HIỆN HỮU

Yamaoka Tesshu, khi còn là một thiên sinh trẻ, đi thăm viếng hết thầy này đến thầy nọ. Ông đến thăm Dokuon ở Shokoku.

Muốn tỏ lộ sự chứng ngộ của mình, ông nói: "Tâm, Phật, và chúng sinh nói cho cùng chẳng hề hiện hữu. Bản chất thực sự của mọi hiện tượng là không. Không có thực chứng, không có si mê,

không có hiền triết, không có phàm tục. Không có ban phát và không có gì để thụ nhận."

Dokuon, đang hút thuốc một cách yên lặng, không hề nói gì cả. Bỗng nhiên ông đập mạnh vào Yamaoka bằng cái ống điều trúc của ông. Chuyện đó làm cho chàng trẻ tuổi rất giận dữ.

"Nếu không có gì hiện hữu," Dokuon hỏi, "vậy thì cơn giận này từ đâu đến?"

* 83 *

KHÔNG LÀM, KHÔNG ĂN

Hyakujo, Thiền sư Trung Hoa, thường hay lao động cùng với các môn sinh của ông dù đã ở vào tuổi tám mươi, thu vén vườn tược, quét dọn đất đai, và cắt tỉa cây cối.

Các môn sinh cảm thấy phiền não khi thấy ông thầy già làm lụng cực nhọc như vậy, nhưng họ biết rằng thầy sẽ không nghe theo lời khuyên của họ mà ngưng lại, vì thế nên họ giấu dụng cụ của thầy đi luôn.

Ngày hôm đó thầy không ăn. Ngày hôm sau thầy không ăn, và ngày kế tiếp cũng vậy. "Thầy có thể giận lấy vì chúng mình giấu dụng cụ của thầy," đám môn sinh phỏng đoán, "chúng mình nên để dụng cụ lại chỗ cũ thì hơn."

Cái ngày mà họ mang trả lại dụng cụ, thầy làm việc và ăn tương tự như trước. Vào buổi tối, thầy dạy họ: "Không làm, không ăn."

* 84 *

BẠN THẬT SỰ

Thời xưa ở Trung Hoa có hai người bạn, một người chơi đàn rất điêu luyện và một người nghe rất sành điệu.

Khi một người đàn hay hát về núi non, người kia sẽ nói: "Tôi có thể nhìn thấy núi non ở trước mặt chúng ta."

Khi một người đàn về nước, người nghe sẽ reo lên: "Đây là suối nước chảy!"

Nhưng rồi người nghe bị bệnh và từ trần. Người bạn còn lại cắt đứt dây của cây đàn của mình và không bao giờ chơi đàn lại nữa. Kể từ thời đó, việc cắt đứt dây đàn luôn luôn là một biểu hiện của tình bạn thân thiết.

* 85 *

THỜI PHẢI CHẾT

Ikkyu, ông thiền sư, ngay lúc còn là một đứa bé trai, đã rất thông minh. Thầy của ông có một cái tách uống trà quý báu, một món đồ cổ hiếm có. Ikkyu lỡ tay đánh vỡ cái tách này và vô cùng lo lắng. Nghe thấy tiếng bước chân thầy ông, ông dẩu các mảnh vỡ của cái tách vào phía sau ông. Khi thầy xuất hiện, Ikkyu hỏi: "Tại sao người ta phải chết?"

"Đây là lẽ tự nhiên," ông già giải thích. "Mọi vật đều phải chết vì đã sống lâu rồi."

Ikkyu, liền đưa cái tách bị bể ra, nói thêm: "Đã tới thời cái tách của thầy phải chết rồi."

* 86 *

ÔNG PHẬT SỐNG VÀ NGƯỜI THỢ ĐÓNG THÙNG

Các thiền sư hay chỉ dẫn cho từng cá nhân trong một căn phòng cô tịch. Không ai được vào khi thầy và môn sinh đang ở cùng nhau.

Mokurai, thiền sư ở chùa Kennin tại Kyoto, thường ưa thích chuyện trò với các nhà buôn và nhà báo cũng như với các môn sinh của ông. Một người thợ đóng thùng nọ gần như thất học. Ông ta hay hỏi Mokurai những câu điên rồ, uống nước trà, rồi bỏ đi.

Một hôm khi người thợ đóng thùng ở đó Mokurai muốn chỉ dẫn riêng tư cho một đệ tử, cho nên ông yêu cầu người thợ đóng thùng đợi ở một căn phòng khác.

"Tôi biết ông là một vị Phật sống," ông thợ phản đối. "Ngay cả các tượng Phật bằng đá trong chùa cũng không bao giờ từ chối nhiều người cùng đến trước mặt các pho tượng đó. Thế thì tại sao tôi lại bị đuổi ra?"

Mokurai đã phải đi ra bên ngoài để gặp các đệ tử của ông.

* 87 *

BA HẠNG ĐỆ TỬ

Một thiền sư tên là Gettan, sống vào cuối thời đại Tokugawa. Ông thường nói: "Có ba hạng đệ tử: những người phổ biến Thiền cho những người khác, những người bảo quản chùa chiền và đèn thờ, và rồi còn có những bị gạo và những giá treo áo."

Gasán phát biểu cùng một ý tương tự. Khi ông còn đang theo học với Tekisui, thầy của ông rất nghiêm khắc. Đôi khi thầy còn đánh cả ông nữa. Các môn sinh khác không chịu đựng nổi cách thức giáo huấn đó và bỏ cuộc. Gasán ở lại, nói: "Một đệ tử hèn kém thì sử dụng thế lực của thầy. Một đệ tử khá tốt thì ngưỡng mộ từ tâm của thầy. Một đệ tử giỏi giang thì trở nên mạnh mẽ dưới kỷ luật của một ông thầy."

* 88 *

LÀM SAO VIẾT MỘT BÀI THƠ CHỮ HÁN

Người ta hỏi một thi sĩ Nhật Bản nổi danh là làm thế nào để sáng tác ra một bài thơ chữ Hán.

"Một bài thơ chữ Hán thông thường có bốn câu," ông ta giảng giải. "Câu đầu tiên bao hàm phần khởi nhập; câu thứ nhì là sự chuyển tiếp của phần đó, câu thứ ba chuyển từ đề mục này và bắt đầu một ý mới

và câu thứ tư kết hợp ba câu đầu lại với nhau. Một bài ca dân gian Nhật Bản đã minh họa điều này:

Hai cô con gái của một thương gia bán lụa sống ở Kyoto.

Cô chị hai mươi tuổi, Cô em, mười tám.

Một chàng lính có thể giết người bằng lưỡi kiếm của chàng ta,

Nhưng các cô gái này giết đàn ông bằng đôi mắt các nàng."

* 89*

ĐỐI THOẠI THIỀN

Các thiền sư huấn luyện cho các môn sinh trẻ tuổi của họ tự mình phát biểu ý tưởng. Hai thiền viện mỗi nơi có một chú bé được bảo trợ. Một chú, đi lấy rau mỗi sáng, thường gặp chú nọ trên đường.

"Anh đi đâu đây?" chú nọ hỏi.

"Tôi đi đến bất cứ nơi nào mà bàn chân tôi đi tới," chú kia trả lời.

Câu trả lời này làm chú thứ nhất lúng túng, chú bèn đến thầy mình nhờ giúp đỡ. "Sáng mai," ông thầy bảo chú, "khi con gặp anh bạn nhỏ đó, hãy hỏi anh ta câu tương tự. Anh ta sẽ trả lời cho con theo cách như cũ, và rồi con hỏi anh ta: "Giả dụ như anh không có chân, vậy thì anh sẽ đi tới đâu? Như thế sẽ làm anh ta kẹt ngay."

Hai chú nhỏ lại gặp nhau vào buổi sáng hôm sau.

"Anh đi đâu đây?" chú thứ nhất hỏi.

"Tôi đi đến bất cứ nơi nào mà gió thổi," chú kia trả lời.

Câu trả lời này lại làm cho chú trước bối rối, chú ôm mối thất bại về tìm gặp thầy chú.

"Hãy hỏi anh ta rằng anh sẽ đi tới đâu nếu không có gió," ông thầy gợi ý.

Ngày hôm sau hai chú nhỏ gặp gỡ nhau một lần thứ ba.

"Anh đi đâu đấy?" chú thứ nhất hỏi.

"Tôi đi ra chợ mua rau," chú kia trả lời.

* 90 *

CÁI GỖ CUỐI CÙNG

Tangen theo học với Sengai từ thuở nhỏ. Khi ông hai mươi tuổi ông muốn rời xa thầy của ông và tìm thăm các thiền sư khác để học hỏi đối chiếu, nhưng Sengai không cho phép chuyện đó. Mỗi lần Tangen gợi ý ra chuyện này, Sengai lại gõ cho ông một cái lên đầu.

Cuối cùng Tangen nhờ một sư huynh tìm cách thuyết phục hộ để xin phép Sengai. Người sư huynh đã thực hiện điều đó và rồi báo lại cho Tangen: "Đã dàn xếp xong xuôi. Ta đã bố trí để chú có thể khởi sự cuộc hành hương của chú ngay."

Tangen đi tới gặp Sengai để cảm ơn thầy vì thầy đã cho phép. Vị thầy trả lời bằng cách tặng cho ông một cái gõ nữa.

Khi Tangen tường thuật lại chuyện này cho sư huynh của ông thì người này nói: "Chuyện gì vậy này? Thầy Sengai không có quyền đã cho phép rồi lại đổi ý. Ta sẽ nói với thầy như vậy." Và sư huynh đi gặp thầy.

"Thầy không hủy bỏ việc thầy cho phép," Sengai nói. "Thầy chỉ muốn cho anh chàng một cái gõ cuối cùng lên đầu, để khi anh ta trở về anh sẽ giác ngộ ra và thầy không còn có thể khiển trách gì anh ta nữa."

* 91 *

MÙI CỦA LƯỖI KIẾM BANZO

Matajuro Yagyu là con trai của một tay kiếm nổi danh. Cha chàng, tin rằng tài nghệ của con mình quá tầm thường khó mong đạt được đến mức làm thầy, đã ruồng bỏ chàng.

Vì thế Matajuro đến núi Futara và ở tại nơi đó đã tìm thấy tay kiếm lừng danh Banzo. Nhưng Banzo xác nhận lời nhận xét của người cha. "Anh muốn học kiếm thuật dưới sự chỉ dẫn của ta à?" Banzo hỏi. "Anh không có đủ các điều kiện cần thiết đâu."

"Nhưng nếu con tập luyện chuyên cần, con phải mất bao nhiêu năm để có thể trở thành một bậc thầy?" chàng thanh niên nài nỉ.

"Cả quãng đời còn lại của anh," Banzo trả lời.

"Con không thể chờ đợi lâu như thế" Matajuro giải thích. "Con sẵn lòng trải qua bất kỳ sự gian khổ nào nếu thầy nhận dạy con. Nếu con trở thành người

giúp việc tận tâm cho thầy, thì phải học mất bao lâu?"

"Ô! có thể mười năm," Banzo nói khoan dung.

"Cha của con sắp già rồi, và chẳng bao lâu con phải chăm sóc ông ấy," Matajuro nói tiếp. "Nếu con tập luyện nỗ lực hơn nữa, thì con sẽ mất bao lâu?"

"Ô, có thể ba mươi năm," Banzo nói.

"Sao lại như thế?" Matajuro hỏi. "Thoạt tiên thầy nói là mười và nay lại là ba mươi năm. Con sẽ chịu đựng mọi sự thử thách gay go để quán triệt môn nghệ thuật này trong thời gian ngắn nhất!"

"Được thôi." Banzo nói, "trong trường hợp đó anh sẽ phải ở lại với ta trong bảy mươi năm. Một người nôn nóng muốn đạt kết quả như anh ít khi mà học hỏi cho nhanh chóng được."

"Rất tốt," chàng thanh niên tuyên bố, sau cùng chàng hiểu ra rằng mình bị khiển trách vì thiếu kiên nhẫn, "Con đồng ý."

Matajuro được bảo cho biết là đừng bao giờ nói về kiếm thuật và đừng bao giờ đụng đến một thanh kiếm. Chàng ta nấu ăn cho thầy của chàng, rửa chén đĩa, làm giường cho thầy, dọn dẹp cái sân, chăm sóc khu vườn, tất cả mọi việc mà không có một lời nói nào về kiếm thuật cả.

Ba năm đã trôi qua. Matajuro vẫn cố gắng sức làm lưng. Nghĩ đến tương lai của mình, chàng buồn. Ngay cả chàng cũng chưa bắt đầu học môn nghệ thuật mà chàng đã hiến dâng cuộc đời mình cho nó.

Nhưng một ngày Banzo bò tới sau lưng chàng và đánh cho chàng một cú đau kinh khủng bằng một thanh kiếm gỗ.

Ngày hôm sau, trong lúc Matajuro đang nấu cơm, Banzo lại nhảy vọt đến chàng một cách bất ngờ.

Sau đó, ngày và đêm, Matajuro phải tự phòng vệ mình để tránh những cú tấn công bất thành linh. Không một giây phút nào trôi qua trong bất kỳ một ngày nào mà chàng lại không phải nghĩ tới mùi của thanh kiếm Banzo.

Chàng học hỏi thật nhanh, chàng mang lại những nụ cười tới khuôn mặt ông thầy của chàng. Matajuro trở thành tay kiếm vĩ đại nhất trong nước.

* 92 *

THIÊN THANH CỜ LỬA

Hakuin thường kể cho các môn sinh của ông về một bà già có một quán trà, ca tụng bà là thấu hiểu được Thiên. Các môn sinh không tin những gì ông đã nói với họ và muốn đi đến quán trà để tự họ tìm hiểu.

Mỗi khi bà thấy họ tới là bà đã có thể nói được ngay rằng họ tới vì trà hay vì muốn tìm biết về sự am hiểu Thiên của bà. Trong trường hợp đầu, bà đối đãi với họ lịch sự. Trong trường hợp sau, bà ra dấu cho các môn sinh đến phía sau tấm bình phong của

bà. Ngay lúc họ vừa tuân theo, bà liền đánh họ với một cái thanh cời lửa.

Chín trong mười người của họ không thể thoát khỏi cú đập của bà.

* 93 *

THIÊN CỦA NGƯỜI KỂ CHUYỆN

Encho là một người kể chuyện nổi tiếng. Những chuyện về tình yêu của ông làm rung động trái tim những người nghe ông. Khi ông thuật lại một câu chuyện chiến tranh, thì dường như những người nghe tưởng chính họ đang ở ngoài chiến trường.

Một ngày Encho gặp gỡ Yamaoka Tesshu, một cư sĩ nhưng hầu như đã đạt tới trình độ thầy về Thiên. "Tôi biết," Yamaoka nói, "ông là người kể chuyện hay nhất trong nước ta và ông làm cho thiên hạ khóc hay cười theo ý muốn. Hãy kể cho tôi nghe cái chuyện ưa thích của tôi là chuyện Cậu Bé Trái Đào. Khi tôi còn là một đứa bé tôi thường ngủ bên cạnh mẹ tôi, và bà thường kể chuyện cổ tích này. Giữa câu chuyện thì tôi đã ngủ thiếp đi rồi. Hãy kể chuyện đó cho tôi giống y như mẹ tôi đã kể vậy."

Encho không dám thử làm chuyện này. Ông xin có thời gian để xem xét. Vài tháng sau ông đến gặp Yamaoka và nói: "Làm ơn cho tôi cơ hội kể chuyện cho ông."

"Ngày khác đi," Yamaoka trả lời.

Encho thất vọng rất nhiều. Ông nghiên cứu sâu xa thêm và lại thử kể. Yamaoka bác bỏ ông nhiều lần. Khi Encho bắt đầu lên tiếng thì Yamaoka chặn ông lại, nói: "Ông chưa giống mẹ tôi."

Encho phải mất đến năm năm mới có thể kể cho Yamaoka câu chuyện cổ tích như mẹ của ông này đã từng kể chuyện đó cho ông ta trước đây.

Bằng phương cách này, Yamaoka đã truyền thụ Thiền cho Encho.

* 94 *

ĐẠO CHƠI NỬA ĐÊM

Nhiều môn sinh đang học thiền định với thiền sư Sengai. Một người trong nhóm họ thường hay thức dậy vào ban đêm, leo vượt qua tường thiền viện, và đi ra phố dạo chơi.

Sengai, khi kiểm tra khu phòng ngủ, một đêm thấy môn sinh này vắng mặt và cũng khám phá ra cái ghế đầu cao mà anh chàng này dùng để trèo tường. Sengai dời cái ghế đầu đi và đứng vào đó thay chỗ cái ghế.

Khi anh chàng đi hoang trở về, không hay biết rằng Sengai là cái ghế đầu, anh chàng đặt chân mình lên đầu ông thầy và nhảy xuống mặt đất. Khám phá ra được điều mà anh chàng đã làm, anh ta thất kinh.

Sengai nói: "Trời thường lạnh buốt vào buổi sáng sớm. Hãy cẩn thận đừng để bị cảm lạnh nhé con."

Chàng môn sinh không bao giờ đi ra ngoài vào ban đêm nữa.

* 95 *

MỘT BỨC THƯ CHO NGƯỜI HẤP HỐI

Bassui viết bức thư sau cho một trong những đệ tử của ông sắp lìa đời:

"Thực chất của tâm con không hề được sinh ra, cho nên nó không bao giờ bị diệt đi. Nó không phải là một hiện thực, nó có thể bị tiêu hủy. Nó chẳng là hư không, nó chỉ là một khoảng trống. Nó không có sắc cũng chẳng có hình. Nó không hưởng thụ lạc thú và không hứng chịu khổ đau.

"Thầy biết rằng con đau bệnh rất nặng. Như một thiên sinh giỏi, con đang đương đầu với chứng bệnh đó một cách quả cảm. Con có thể không biết chính xác là ai đang đau khổ, nhưng con hãy tự hỏi con: Thực chất của tâm này là cái gì? Hãy chỉ suy tưởng đến điều này thôi. Con sẽ không cần nữa. Chớ ham muốn chi hết. Giây phút cuối cùng của con nó vô hạn, giống như một bông tuyết tan trong không trung tinh khiết."

* 96 *

MỘT GIỌT NƯỚC

Một thiền sư tên là Gisan bảo một môn sinh trẻ mang đến cho ông một thùng nước để hòa lạnh nước tắm.

Môn sinh mang nước đến và, sau khi hòa lạnh nước tắm, anh đổ ra đất chút nước còn sót lại.

"Con khờ dại quá!" ông thầy mắng anh ta. "Tại sao con đã không tưới chút nước còn thừa vào cây cối? Con có quyền gì mà lãng phí ngay cả một giọt nước trong thiền viện này?"

Môn sinh trẻ giác ngộ Thiền ngay trong lúc ấy. Anh đổi danh tánh của anh thành Tekisui, nghĩa là một giọt nước.

* 97 *

DẠY ĐIỀU TỐI THƯỢNG

Thời xa xưa ở Nhật Bản, người ta thường dùng những lồng đèn bằng tre dán giấy với những ngọn nến ở bên trong. Một chàng mù, đến thăm bạn vào một đêm, được biếu cho một cây đèn lồng để mang về nhà với chàng.

"Tôi không cần một cây đèn lồng," chàng ta nói. "Bóng tối hay ánh sáng đối với tôi đều giống nhau cả."

"Tôi biết anh không cần một cái đèn lồng để soi đường." người bạn trả lời, "nhưng nếu anh không có

một cái thì một người khác nào đó có thể đụng vào anh. Bởi thế anh nên cầm lấy nó đi."

Chàng mù ra đi với cây đèn lồng và đi chẳng bao xa đã có người chạy đụng ngay vào chàng ta. "Đi đâu phải coi chừng chứ!" chàng la lớn tiếng với người lạ. "Anh không thấy cây đèn lồng này sao?"

"Đèn của anh đã tắt ngóm hết rồi, anh bạn ạ!" người lạ trả lời.

* 98 *

KHÔNG VƯỚNG MẮC

Kitano Gempo, tu viện trưởng của tu viện Eihei, được chín mươi hai tuổi khi ông qua đời vào năm 1933. Ông đã cố gắng giữ gìn suốt cuộc đời của ông để không bị vướng mắc vào một thứ gì cả. Khi còn là một kẻ khát thực lang thang ở vào tuổi hai mươi ông bắt gặp gỡ một du khách hút thuốc lá. Vì cùng đi với nhau xuống một con đường núi, họ ngừng lại dưới một bóng cây để nghỉ. Du khách mời Kitano hút thuốc, ông nhận vì lúc đó ông đang rất đói bụng.

"Hút thuốc thế này thật là thú vị," ông nhận xét. Người kia cho ông một ống điếu và thuốc lá dư rồi họ chia tay nhau.

Kitano cảm nghĩ: "Những thứ thích thú như thế này có thể gây phiền nhiễu cho việc thiền định. Trước khi chuyện này đi quá trớn, ta nên ngưng lại ngay bây giờ." Rồi ông liền quẳng đồ hút thuốc đi.

Khi ông được hai mươi ba tuổi, ông nghiên cứu Kinh Dịch, học thuyết sâu xa nhất về vũ trụ. Lúc đó là mùa đông và ông cần một ít quần áo dày. Ông viết thư cho thầy của ông ở cách xa hằng trăm dặm, nói cho thầy rõ về nhu cầu của ông, và đưa lá thư cho một du khách nhờ chuyển giao. Cả mùa đông hầu như sắp trôi qua mà chẳng thấy thư trả lời hay áo quần gửi tới. Do đó Kitano liền nhờ đến sự tiên đoán của Kinh Dịch, trong đó cũng dạy thuật bói toán, để xem bức thư của ông có bị thất lạc hay không. Ông thấy rằng quả đúng là thất lạc. Một bức thư do thầy ông gửi tới sau đó không thấy đề cập gì đến quần áo cả.

"Nếu ta mà tiên đoán chính xác được mọi chuyện như vậy bằng Kinh Dịch, ta có thể sẽ lơ là việc thiên định của ta," Kitano nghĩ vậy. Do đó ông liền từ bỏ môn học kỳ diệu này và không bao giờ lại trông cậy vào những quyền lực của nó nữa.

Khi ông được hai mươi tám tuổi, ông học lối viết thư họa và thi phú Trung Hoa. Ông trở thành điều luyện trong những môn nghệ thuật này đến nỗi thầy ông còn phải ca ngợi ông. Kitano ngẫm nghĩ: "Nếu ta không ngừng ngay lúc này, thì ta sẽ thành một thi sĩ, mà không thành một thiên sư." Bởi thế ông chẳng bao giờ viết một bài thơ nào khác nữa.

* 99 *

DẤM CỦA TOSUI

Tosui là vị thiền sư đã từ bỏ lối câu nệ hình thức của các thiền viện để sống dưới một cây cầu với những người ăn xin. Khi ông đã quá già nua, một người bạn giúp đỡ ông kiếm sống mà khỏi phải đi ăn xin. Ông ta chỉ bày cho Tosui cách làm sao gom cơm lại để chế ra dấm bằng cơm đó, và Tosui đã làm việc này cho đến khi ông qua đời.

Trong khi Tosui làm dấm, một người trong đám ăn xin cho ông một bức tranh Phật. Tosui treo nó lên trên vách căn chòi của ông và đặt một tấm bảng bên cạnh đó. Tấm bảng viết:

"Thưa Ông Phật A Di Đà: Căn phòng nhỏ này thật quả chật hẹp. Tôi có thể để ông lưu lại tạm bợ thôi. Nhưng đừng nghĩ rằng tôi đang thỉnh cầu ông hộ trì cho tôi được tái sinh vào cõi cực lạc của ông đâu."

* 100 *

THIỀN VIỆN YÊN LẶNG

Shoichi là vị thiền sư chỉ có một mắt, rạn ngời giác ngộ. Ông dạy các đệ tử của ông ở thiền viện Tofuku.

Ngày và đêm cả ngôi thiền viện đứng im lặng. Không có một tiếng động nào cả.

Ngay cả việc tụng kinh cũng bị bãi bỏ bởi ông thầy. Các môn sinh của ông chẳng làm gì cả ngoài việc thiền định.

Khi ông thầy qua đời, một người hàng xóm già nua nghe thấy tiếng chuông vang lên và tiếng tụng kinh. Lúc bấy giờ bà lão biết ngay rằng Shoichi đã ra đi.

* 101 *

THIÊN CỦA PHẬT

Đức Phật nói: "Ta coi các ngôi vị của các vua chúa và các nhà cầm quyền chỉ như những hạt bụi. Ta coi các kho tàng vàng bạc và châu ngọc như gạch và sỏi đá. Ta coi các xiêm y bằng lụa là đẹp đẽ nhất chỉ như giẻ rách. Ta nhìn thấy vô số thế giới của vũ trụ như những hạt trái cây nhỏ bé, và chiếc hồ lớn nhất ở Ấn Độ tựa như một giọt dầu trên bàn chân ta. Ta nhận thấy các giáo điều của thế gian đều như những cánh hư ảo của các nhà ảo thuật. Ta suy nghiệm ra quan niệm tối cao của sự giải thoát như gắm thêu vàng trong một giấc mộng, và nhìn thánh đạo của các bậc đã giác ngộ như những bông hoa hiện ra trong mắt người ta. Ta thấy thiên định như một cột trụ của núi non, cõi Niết bàn như là một cơn ác mộng lúc ban ngày. Ta xem sự phán đoán về đúng và sai như vũ khúc uốn lượn của một con rồng, và sự tăng hay giảm của các lòng tin chỉ như vết tích sót lại của bốn mùa."

* Dịch giả không giữ bản quyền.
* Hoan nghênh tái bản
hoặc phổ biến dưới bất kỳ hình thức nào khác.

LIÊN LẠC:
giaongo@msn.com
